



TRƯỜNG PHỔ THÔNG LIÊN CẤP NEWTON
KỶ THI THỬ VÀO LỚP 6 NĂM HỌC 2026-2027
Ngày thi: 16/05/2026

DANH SÁCH THI

Phòng thi 01

STT	Mã HS	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Học sinh trường	Ghi chú
1	TTL60003	0001	ĐÀO MINH AN	Nữ Female	27/10/2015	Tiểu học thị trấn Vĩnh Tường	
2	TTL60043	0002	LẠI BẢO AN	Nữ Female	05/08/2015	Trường TH Khai Quang	
3	TTL60050	0003	NGUYỄN BẢO AN	Nữ Female	03/01/2015	Trường tiểu học Đại Đồng	
4	TTL60112	0004	HÀ TUẤN AN	Nam Male	04/07/2015	Tiểu học Tân Dân	
5	TTL60125	0005	PHAN QUỲNH AN	Nữ Female	12/07/2015	Trường tiểu học Hương sơn	
6	TTL60136	0006	NGUYỄN BẢO AN	Nữ Female	01/04/2015	Trường Tiểu học Liên Bảo	
7	TTL60138	0007	NGUYỄN HẢI AN	Nữ Female	24/09/2015	Tiểu học và THCS Hợp Hoà	
8	TTL60172	0008	LÊ PHÚ AN	Nam Male	03/05/2015	Tiểu Học Khai Quang	
9	TTL60181	0009	NGUYỄN THẾ BẢO AN	Nam Male	29/05/2015	Tiểu học Hùng Vương	
10	TTL60249	0010	ĐẶNG HOÀI AN	Nữ Female	29/11/2015	Trường Tiểu Học Kim Ngọc	
11	TTL60250	0011	ĐỖ PHƯƠNG AN	Nữ Female	27/09/2015	Tiểu học Khai Quang	
12	TTL60251	0012	KHÔNG BÌNH AN	Nữ Female	08/12/2015	Tiểu học Khai Quang	
13	TTL60286	0013	NGUYỄN BẢO AN	Nữ Female	23/07/2015	Tiểu học Lũng Hòa xã Vĩnh Thành Phú Thọ	
14	TTL60316	0014	HOÀNG HOÀI AN	Nữ Female	12/09/2015	Trường Tiểu học duy phiến	
15	TTL60317	0015	TRẦN HOÀI AN	Nữ Female	05/06/2015	Tiểu học Kim Ngọc	
16	TTL60346	0016	ĐỖ KHANG AN	Nam Male	18/03/2015	Tiểu học Đồng Đa	
17	TTL60361	0017	TA BÍCH HÀ AN	Nữ Female	04/02/2015	Tiểu học Liên Minh	
18	TTL60366	0018	TRẦN NGỌC BẢO AN	Nam Male	21/01/2015	Tiểu học Thanh Vân	
19	TTL60406	0019	NGUYỄN HÀ AN	Nữ Female	16/02/2015	Trường tiểu học Hương Sơn	
20	TTL60412	0020	NGUYỄN BẢO AN	Nữ Female	09/07/2015	Tiểu học Kim Ngọc	
21	TTL60430	0021	NGUYỄN THÁI AN	Nam Male	22/10/2015	Tiểu học Gia Khánh A	
22	TTL60433	0022	NGUYỄN CAO BẢO AN	Nữ Female	09/10/2015	Tiểu Học Hợp Thịnh	
23	TTL60480	0023	BUI VŨ BÌNH AN	Nam Male	04/06/2015	THCS Hùng Vương	
24	TTL60481	0024	NGÔ MINH AN	Nam Male	30/09/2015	Tiểu học Liên Minh	
25	TTL60493	0025	NGUYỄN THẢO AN	Nữ Female	07/12/2015	Tiểu Học Hùng Vương	
26	TTL60515	0026	NGUYỄN PHÚC AN	Nam Male	14/01/2015	Tiểu học Kim Ngọc	
27	TTL60517	0027	TRẦN BẢO AN	Nữ Female	10/01/2015	Tiểu học Tê Lô	
28	TTL60521	0028	LƯU BẢO AN	Nam Male	23/07/2015	Trường tiểu học Tích Sơn	
29	TTL60548	0029	DƯƠNG KIỀU AN	Nữ Female	29/10/2015	Trường THCS Quạt Lưu	
30	TTL60552	0030	KHUƠNG BẢO AN	Nam Male	08/01/2015	Trường Tiểu học Hương Sơn	

Danh sách này có

30



Vinh Phúc, Ngày 12 tháng 5 năm 2026
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THI

HOÀNG NGUYỆT ANH



TRƯỜNG PHỔ THÔNG LIÊN CẤP NEWTON
KỶ THI THỬ VÀO LỚP 6 NĂM HỌC 2026-2027
Ngày thi: 16/05/2026

DANH SÁCH THI
Phòng thi 02

STT	Mã HS	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Học sinh trường	Ghi chú
1	TTL60612	0031	NGUYỄN CHỨC AN	Nữ Female	24/01/2015	Trường Tiểu học Đồng Tâm	
2	TTL60640	0032	NGUYỄN BAO AN	Nữ Female	26/06/2015	Tiểu học Hợp Hoà B	
3	TTL60661	0033	TRẦN NGỌC BẢO AN	Nữ Female	09/06/2015	Trường Tiểu học Hội Hợp A	
4	TTL60662	0034	NGUYỄN PHÙNG BẢO AN	Nữ Female	08/12/2015	Tiểu học Vinh Ninh	
5	TTL60664	0035	NGUYỄN THÀNH AN	Nam Male	27/04/2015	Tiểu học Ngô Quyền	
6	TTL60681	0036	NGUYỄN THI AN AN	Nữ Female	27/01/2015	Tiểu học Liên Bảo	
7	TTL60691	0037	NGUYỄN THU AN	Nữ Female	15/02/2015	Trường tiểu học lũng hòa xã Vinh Thành tỉnh Phú Thọ	
8	TTL60694	0038	TRINH AN AN	Nữ Female	11/05/2015	Trường tiểu học Ngô Quyền	
9	TTL60713	0039	NGUYỄN NGỌC KHÁNH AN	Nữ Female	01/08/2015	Tiểu học Tam Hợp	
10	TTL60727	0040	MAI LÊ THU AN	Nữ Female	09/03/2015	Tiểu học Kim Long	
11	TTL60730	0041	NGUYỄN KHÁNH AN	Nữ Female	08/10/2015	TH Đồng Đa	
12	TTL60809	0042	PHẠM BẢO AN	Nữ Female	30/12/2015	Tiểu học Đồng Tỉnh B	
13	TTL60812	0043	ĐỖ KHẢ AN	Nam Male	14/05/2015	TRƯỜNG TIỂU HỌC ĐẠI TỰ	
14	HS20230878	0044	DƯ TUỆ AN		11/11/2015	PTLC Newtonq	
15	HS20220821	0045	NGUYỄN THUY AN		12/10/2015	PTLC Newtonq	
16	HS20230467	0046	NGUYỄN VŨ BẢO AN		29/04/2015	PTLC Newtonq	
17	HS20230227	0047	NGUYỄN THÀNH AN		10/09/2015	PTLC Newtonq	
18	HS20240663	0048	BÙI ĐẮC THÁI AN		27/09/2015	PTLC Newtonq	
19	HS20260139	0049	NGUYỄN THẢO AN	Nữ Female	07/12/2015	Tiểu Học Hùng Vương	
20	TTL60004	0050	PHẠM TRÂM ANH	Nữ Female	31/03/2015	Tiểu học Tích Sơn	
21	TTL60008	0051	NGUYỄN TRÂM ANH	Nữ Female	13/09/2015	TH Đồng Đa	
22	TTL60014	0052	NGUYỄN HOÀNG MINH ANH	Nữ Female	31/05/2015	tiểu học Hoàng Lâu	
23	TTL60044	0053	HOÀNG HÀ NHẬT ANH	Nam Male	13/10/2015	Trường TH Vân Hội	
24	TTL60047	0054	VŨ ĐỨC ANH	Nam Male	30/08/2015	Trường Tiểu Học Ngô Quyền	
25	TTL60051	0055	NGUYỄN ĐỨC ANH	Nam Male	31/07/2015	Tiểu học Đồng Tâm	
26	TTL60055	0056	BÙI HOÀNG ANH	Nam Male	09/08/2015	Tiểu học thọ sơn	
27	TTL60067	0057	NGUYỄN NGỌC MINH ANH	Nữ Female	09/01/2015	Trường Tiểu Học Ngô Quyền	
28	TTL60074	0058	NGUYỄN MINH ANH	Nữ Female	25/06/2015	Tiểu Học Ngô Quyền - Vinh phúc	
29	TTL60085	0059	NGUYỄN HÀ MINH ANH	Nữ Female	02/10/2015	Trường tiểu học Đồng Đa	
30	TTL60106	0060	ĐỖ TRÍ ANH	Nam Male	04/10/2015	Tiểu học Đồng Đa	

Danh sách này có

30



Vinh Phúc, Ngày 12 tháng 5 năm 2026
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THI

HOÀNG NGUYỆT ANH



TRƯỜNG PHỔ THÔNG LIÊN CẤP NEWTON
KỶ THI THỬ VÀO LỚP 6 NĂM HỌC 2026-2027
Ngày thi: 16/05/2026

DANH SÁCH THI
Phòng thi 03

STT	Mã HS	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Học sinh trường	Ghi chú
1	TTL60141	0061	NGUYỄN HÀ ANH	Nữ Female	14/02/2015	Trường tiểu học Thanh Lăng B	
2	TTL60151	0062	TRẦN NGUYỄN MINH ANH	Nữ Female	12/11/2015	Tiểu học Liên Minh	
3	TTL60153	0063	CAO HÀ ANH	Nữ Female	24/09/2015	Trường Tiểu học Đồng Tâm	
4	TTL60169	0064	NGUYỄN NGỌC ANH	Nữ Female	26/06/2015	Liên báo	
5	TTL60191	0065	HOÀNG BẢO ANH	Nữ Female	06/07/2015	Tiểu Học Liên Minh	
6	TTL60195	0066	HỒ BẢO ANH	Nữ Female	09/06/2015	Trường Tiểu Học Tam Hợp	
7	TTL60196	0067	NGUYỄN QUỲNH ANH	Nữ Female	10/08/2015	Trường tiểu học đồng đa	
8	TTL60198	0068	ĐỖ NGỌC PHƯƠNG ANH	Nữ Female	14/07/2015	Tiểu học tích sơn	
9	TTL60228	0069	TRẦN DIỆP ANH	Nữ Female	14/08/2015	Trường Tiểu học Kim Đồng	
10	TTL60247	0070	TRƯƠNG MINH ANH	Nữ Female	17/02/2015	Trường Tiểu học Khai Quang	
11	TTL60256	0071	KHÔNG THỊ THÙY ANH	Nữ Female	18/08/2015	Tiểu học Lũng Hòa	
12	TTL60259	0072	ĐẶNG TRÂM ANH	Nữ Female	05/09/2015	Trường Tiểu học Kim Ngọc	
13	TTL60264	0073	NGUYỄN TUẤN ANH	Nam Male	24/08/2015	Trường Tiểu học và thcs Hồng Phương	
14	TTL60289	0074	NGUYỄN NGỌC ANH	Nữ Female	14/09/2015	Tiểu học Văn Hội	
15	TTL60302	0075	NGUYỄN THỤC ANH	Nữ Female	25/11/2015	Tiểu học Hương Canh A	
16	TTL60304	0076	ĐOÀN PHƯƠNG ANH	Nữ Female	25/05/2015	Tiểu học liên minh	
17	TTL60335	0077	NGUYỄN NGỌC ANH	Nữ Female	31/12/2015	Trường tiểu học Hương Canh B	
18	TTL60336	0078	PHAN BẢO ANH	Nữ Female	16/12/2015	Trường Tiểu học Tam Hợp	
19	TTL60350	0079	NGUYỄN NGHĨA DIỆU ANH	Nữ Female	07/01/2015	Tiểu học Liên Minh	
20	TTL60364	0080	ĐÀO TIẾN ANH	Nam Male	28/09/2015	Tiểu học Liên Minh	
21	TTL60368	0081	NGUYỄN ĐỨC ANH	Nam Male	01/08/2015	Trường Tiểu Học Liên Minh	
22	TTL60379	0082	NGUYỄN HÙNG ANH	Nam Male	09/12/2015	TH Đồng Đa	
23	TTL60381	0083	NGUYỄN QUANG ANH	Nam Male	09/12/2015	TH Đồng Đa	
24	TTL60382	0084	NGUYỄN THUY HÀ ANH	Nữ Female	13/05/2015	Tiểu học Liên Minh	
25	TTL60386	0085	NGUYỄN LĂNG ANH	Nữ Female	29/11/2015	Tiểu học Liên Minh	
26	TTL60387	0086	LÊ ĐỨC ANH	Nam Male	14/02/2015	Liên Minh	
27	TTL60388	0087	PHAN MINH ANH	Nữ Female	26/02/2015	trường tiểu học Liên Minh	
28	TTL60391	0088	NGUYỄN BÁ ĐỨC ANH	Nam Male	19/08/2015	Trường Tiểu Học Ngô Quyền	
29	TTL60398	0089	LÊ ĐỖ MINH ANH	Nữ Female	21/04/2015	Trường Tiểu Học Liên Minh	
30	TTL60401	0090	TRIỆU DIỆP ANH	Nữ Female	09/06/2015	Liên Minh	

Danh sách này có

30



Văn Phòng, Ngày 12 tháng 5 năm 2026
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THI

HOÀNG NGUYỆT ANH



TRƯỜNG PHỔ THÔNG LIÊN CẤP NEWTON
KỶ THI THỬ VÀO LỚP 6 NĂM HỌC 2026-2027
Ngày thi: 16/05/2026

DANH SÁCH THI
Phòng thi 04

STT	Mã HS	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Học sinh trường	Ghi chú
1	TTL60407	0091	BÙI BẢO ANH	Nữ Female	30/11/2015	Tiểu học Liên Minh	
2	TTL60415	0092	NGUYỄN THẢO ANH	Nữ Female	12/03/2015	Tiểu học Liên Minh	
3	TTL60420	0093	NGHIÊM MINH ANH	Nữ Female	23/11/2015	Trường Tiểu học Liên Minh	
4	TTL60421	0094	TẠ ĐỨC ANH	Nam Male	22/07/2015	Trường Tiểu học Liên Minh	
5	TTL60453	0095	HOÀNG MINH ANH	Nữ Female	05/12/2015	Tiểu Học Kim Đồng	
6	TTL60459	0096	HÀ CÔNG ANH	Nam Male	01/06/2015	Trường Tiểu Học Liên Minh	
7	TTL60498	0097	ĐỖ ĐỨC ANH	Nam Male	04/07/2015	Trường Tiểu học Trung Hà	
8	TTL60503	0098	TRẦN TUẤN ANH	Nam Male	16/11/2015	Tiểu học Hương Canh B	
9	TTL60509	0099	TRẦN THỊ MINH ANH	Nữ Female	15/12/2015	Trường Tiểu Học Đồng Tâm B	
10	TTL60530	0100	LÊ TUẤN ANH	Nam Male	26/12/2015	Tiểu học Liên Bảo	
11	TTL60588	0101	CHU THỰC ANH	Nữ Female	14/06/2015	Tiểu học Liên Minh	
12	TTL60590	0102	LÊ THỊ HUYỀN ANH	Nữ Female	20/11/2015	Tiểu học Liên Minh	
13	TTL60591	0103	NGUYỄN NGỌC MINH ANH	Nữ Female	17/12/2015	Trường Tiểu học Đồng Tâm, phường Vĩnh Yên, tỉnh Phú Thọ	
14	TTL60604	0104	DƯƠNG BẢO ANH	Nữ Female	17/03/2015	Tiểu học Tê Lỗ	
15	TTL60613	0105	NGUYỄN HOÀNG ANH	Nam Male	03/10/2015	Tiểu học Tâm Hợp	
16	TTL60630	0106	LÊ NGUYỄN QUỲNH ANH	Nữ Female	25/08/2015	Trường TH Hợp Hoà B	
17	TTL60631	0107	TRẦN NGỌC ANH	Nữ Female	05/12/2015	Tiểu học Kim Ngọc	
18	TTL60636	0108	PHÙNG PHƯƠNG ANH	Nữ Female	21/09/2015	Tiểu học Ngô Quyền	
19	TTL60656	0109	TRẦN GIA TUỆ ANH	Nữ Female	03/10/2015	Trường tiểu học Hợp Hoà B - Tam dương- Phú Thọ	
20	TTL60665	0110	DƯƠNG QUỲNH ANH	Nữ Female	24/06/2015	Tiểu học lũng hoà	
21	TTL60676	0111	TRINH MAI ANH	Nữ Female	23/06/2015	Tiểu học Liên Bảo	
22	TTL60678	0112	TRẦN QUANG ANH	Nam Male	15/11/2015	Trường tiểu học Liên Bảo	
23	TTL60686	0113	HỒ CHÂU ANH	Nữ Female	13/04/2015	Tiểu học Liên Bảo	
24	TTL60689	0114	NGUYỄN MINH ANH	Nữ Female	06/03/2015	Văn hội	
25	TTL60692	0115	KIỀU HỒNG ANH	Nữ Female	20/06/2015	Tiểu học tích sơn	
26	TTL60698	0116	NGUYỄN THẾ ANH	Nam Male	18/07/2015	Tiểu học Trung Hà	
27	TTL60699	0117	NGUYỄN VIỆT ANH	Nam Male	03/07/2015	Tiểu Học Hương Sơn	
28	TTL60723	0118	ĐỖ HOÀNG ANH	Nam Male	09/08/2015	Tiểu học Nguyễn viết Xuân	
29	TTL60738	0119	ĐÀO THUY ANH	Nữ Female	23/09/2015	Tiểu học thị trấn tứ trung	
30	TTL60743	0120	ĐOÀN TÙNG ANH	Nam Male	06/01/2015	Tiểu học Liên Minh	

Danh sách này có

30

Phụ lục, Ngày 12 tháng 5 năm 2026
TRƯỜNG PHỔ THÔNG LIÊN CẤP NEWTON
HỌNG NGUYỆT ANH



TRƯỜNG PHỔ THÔNG LIÊN CẤP NEWTON
KỶ THI THỬ VÀO LỚP 6 NĂM HỌC 2026-2027
Ngày thi: 16/05/2026

DANH SÁCH THI
Phòng thi 05

STT	Mã HS	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Học sinh trường	Ghi chú
1	TTL60746	0121	HÀ QUYÊN ANH	Nam Male	12/10/2015	Tiểu học Khai Quang	
2	TTL60750	0122	PHÙNG NHẬT ANH	Nam Male	20/12/2015	Tiểu Học Văn Hội	
3	TTL60779	0123	VÙI ĐỨC ANH	Nam Male	28/02/2015	trường tiểu học Đồng Đa	
4	TTL60785	0124	NGUYỄN QUỲNH ANH	Nữ Female	05/05/2015	Trường Tiểu Học Tiên Phong B	
5	TTL60788	0125	VŨ BẢO ANH	Nữ Female	21/10/2015	Tiểu học Liên Minh	
6	TTL60791	0126	ĐỖ THỤC ANH	Nữ Female	22/10/2015	TRƯỜNG TIỂU HỌC LIÊN MINH	
7	TTL60794	0127	BÙI DUY ANH	Nam Male	03/10/2015	Tiểu học Đại Đồng	
8	TTL60799	0128	LÊ NGỌC MAI ANH	Nữ Female	15/11/2015	Tiểu học Văn Hội	
9	TTL60805	0129	LÊ PHƯƠNG ANH	Nữ Female	18/04/2015	TH Tuân Chính	
10	TTL60807	0130	HOÀNG NHẬT ANH	Nam Male	07/12/2015	Tiểu học Nghĩa Hưng	
11	TTL60808	0131	PHẠM MINH ANH	Nữ Female	12/11/2015	TH Liên Minh	
12	HS20230661	0132	ĐỖ PHƯƠNG ANH		07/12/2015	PTLC Newtonq	
13	HS20230890	0133	THIỀU PHƯƠNG ANH		08/04/2015	PTLC Newtonq	
14	HS20260002	0134	VÙI ĐỨC ANH	Nam Male	28/02/2015	Tiểu học số 2, Bắc Hà, Lào Cai	
15	HS20260157	0135	NGUYỄN QUỲNH ANH	Nữ Female	05/05/2015	Trường Tiểu Học Tiên Phong B	
16	TTL60087	0136	LIU KIM ANH	Nữ Female	02/01/2015	Trường tiểu học trung mỹ	
17	TTL60248	0137	PHẠM THUY ANH	Nữ Female	27/05/2015	Tiểu học Trung Nguyên	
18	TTL60363	0138	HÀ NGỌC ANH	Nữ Female	07/01/2015	Tiểu học Việt Xuân	
19	TTL60393	0139	NGUYỄN NGỌC ANH	Nữ Female	21/11/2015	Trường tiểu học khai Quang	
20	TTL60468	0140	KIM THỊ HỒNG ANH	Nữ Female	19/07/2015	Tiểu học Kim Ngọc	
21	TTL60470	0141	LÊ MINH ANH	Nữ Female	14/10/2015	Tiểu học Khai Quang	
22	TTL60535	0142	NGUYỄN NHẬT ANH	Nữ Female	05/04/2015	Trường tiểu học Minh Tân	
23	TTL60371	0143	NGUYỄN ĐỨC ANH	Nam Male	14/04/2015	Tiểu học Liên Minh	
24	TTL60166	0144	TRẦN PHẠM TÙNG BÁCH	Nam Male	07/07/2015	Kim Ngọc	
25	TTL60471	0145	TRẦN QUANG BÁCH	Nam Male	29/09/2015	Trường tiểu học Đồng Tỉnh B	
26	TTL60543	0146	KIM ĐÌNH BÁCH	Nam Male	02/09/2015	Tiểu học Phạm Công Bình	
27	TTL60049	0147	NGUYỄN ĐÌNH QUANG BẢO	Nam Male	19/07/2015	Tiểu học Văn Hội	
28	TTL60052	0148	PHAN DUY BẢO	Nam Male	11/11/2015	TH Văn Hội	
29	TTL60081	0149	LIU TRẦN NGỌC BẢO	Nam Male	27/12/2015	Tiểu học Hương Canh B	
30	TTL60119	0150	ĐÀO THAI BẢO	Nam Male	02/10/2015	Tiểu học kim ngọc	

Danh sách này có

30

Văn Phúc, Ngày 12 tháng 5 năm 2026
TRƯỜNG PHỔ THÔNG LIÊN CẤP NEWTON
HOANG NGUYỆT ANH



TRƯỜNG PHỔ THÔNG LIÊN CẤP NEWTON
KỶ THI THỬ VÀO LỚP 6 NĂM HỌC 2026-2027
Ngày thi: 16/05/2026

DANH SÁCH THI
Phòng thi 06

STT	Mã HS	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Học sinh trường	Ghi chú
1	TTL60148	0151	VŨ DUY BẢO	Nam Male	01/07/2015	Trường tiểu học Khai Quang	
2	TTL60190	0152	NGUYỄN PHÚC BẢO	Nam Male	23/03/2015	Trường Tiểu học và THCS Vũ Di	
3	TTL60260	0153	LÃNG TRÍ BẢO	Nam Male	25/07/2015	TIỂU HỌC ĐẠO TỬ	
4	TTL60265	0154	ĐỖ HỮU GIA BẢO	Nam Male	26/09/2015	Trường Tiểu học Đình Trung	
5	TTL60349	0155	NGUYỄN GIA BẢO	Nam Male	08/01/2015	Tiểu Học Đồng Tâm	
6	TTL60351	0156	NGUYỄN ĐỨC BẢO	Nam Male	01/09/2015	Tiểu học Đình Trung	
7	TTL60365	0157	NGUYỄN NGỌC BẢO	Nam Male	26/08/2015	TH Liên Minh	
8	TTL60378	0158	ĐINH GIA BẢO	Nam Male	12/11/2015	Trường tiểu học liên minh	
9	TTL60416	0159	VŨ GIA BẢO	Nam Male	10/08/2015	Tiểu học Liên Minh	
10	TTL60511	0160	DƯƠNG HÀ GIA BẢO	Nam Male	26/12/2015	Tiểu học Kim Đồng	
11	TTL60545	0161	PHẠM ĐỨC BẢO	Nam Male	18/01/2015	Đồng Đa	
12	TTL60547	0162	NGUYỄN GIA BẢO	Nam Male	14/03/2015	Tiểu Học Đồng Đa	
13	TTL60569	0163	PHẠM LÊ SĨ BẢO	Nam Male	06/05/2015	Tiểu học Tam Hợp	
14	TTL60575	0164	HOÀNG GIA BẢO	Nam Male	30/05/2015	Tiểu học kim ngọc	
15	TTL60589	0165	NGUYỄN QUỐC BẢO	Nam Male	26/04/2015	Trường tiểu học Bình Dương I	
16	TTL60628	0166	LUU NGOC BẢO	Nam Male	16/09/2015	Trường Tiểu học Thanh Lăng A	
17	TTL60696	0167	NGUYỄN QUANG BẢO	Nam Male	24/07/2015	Tiểu Học Tứ Trung	
18	TTL60708	0168	TRẦN MINH BẢO	Nam Male	27/12/2015	Tiểu học Liên Minh	
19	TTL60711	0169	NGUYỄN GIA BẢO	Nam Male	15/09/2015	Trường tiểu học Trung Hà	
20	TTL60726	0170	PHẠM TUẤN BẢO	Nam Male	18/07/2015	Tiểu học Tích Sơn	
21	TTL60780	0171	PHẠM GIA BẢO	Nam Male	15/08/2015	Trường Tiểu Học Văn Hội	
22	TTL60811	0172	NGUYỄN HUY BẢO	Nam Male	09/09/2015	Tiểu học Đại Tư	
23	HS20220990	0173	LÊ ANH BẢO		28/02/2015	PTLC Newton	
24	HS20260136	0174	TẠ GIA BẢO	Nam Male	29/06/2015	Tiểu học Tê Lô	
25	TTL60344	0175	TRẦN GIA BẰNG	Nam Male	30/04/2015	Trường tiểu học Trung Hà	
26	HS20240148	0176	LUU CÔNG BẰNG		08/10/2015	PTLC Newton	
27	TTL60024	0177	NGUYỄN NGỌC BÍCH	Nữ Female	04/08/2015	TH Khai Quang	
28	TTL60101	0178	BÙI NGỌC BÍCH	Nữ Female	19/10/2015	Tiểu học hương sơn	
29	TTL60679	0179	NGUYỄN NGỌC BÍCH	Nữ Female	24/03/2015	Tiểu học thanh vân	
30	TTL60020	0180	NGUYỄN BÀ BÌNH	Nam Male	19/01/2015	Tiểu học Liên Bảo	

Danh sách này có

30



Vinh Phúc, Ngày 12 tháng 5 năm 2026
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THI

HOÀNG NGUYỆT ANH



TRƯỜNG PHỔ THÔNG LIÊN CẤP NEWTON
KỶ THI THỬ VÀO LỚP 6 NĂM HỌC 2026-2027
Ngày thi: 16/05/2026

DANH SÁCH THI
Phòng thi 07

STT	Mã HS	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Học sinh trường	Ghi chú
1	TTL60425	0181	NGUYỄN HỮU BÌNH	Nam Male	08/04/2015	Trường Tiểu học Hương Canh A	
2	TTL60610	0182	NGUYỄN THANH BÌNH	Nam Male	19/03/2015	Trường Tiểu học Đồng Tâm	
3	TTL60068	0183	PHÙNG THỊ THUY CHÂM	Nữ Female	16/03/2015	Tiểu Học Đồng Tâm	
4	TTL60485	0184	KHÔNG THỊ BẢO CHÂM	Nữ Female	11/07/2015	Tiểu học Lũng Hoà	
5	TTL60026	0185	LÊ MINH CHÂU	Nữ Female	12/05/2015	Trường tiểu học đồng đa	
6	TTL60033	0186	DƯƠNG BAO CHÂU	Nữ Female	15/12/2015	Tiểu học Ngô Quyền, phường Vinh Phúc, Phú Thọ	
7	TTL60073	0187	TÔ MINH CHÂU	Nữ Female	01/09/2015	Trường tiểu học Ngô Quyền	
8	TTL60090	0188	CAO NGOC BẢO CHÂU	Nữ Female	19/08/2015	Trường tiểu học Nguyễn Việt Xuân	
9	TTL60158	0189	NGUYỄN MINH CHÂU	Nữ Female	01/01/2015	Trường Tiểu học Thanh Lăng A	
10	TTL60160	0190	KHÔNG BAO MINH CHÂU	Nam Male	08/10/2015	Tiểu Học Cao Phong	
11	TTL60222	0191	NGUYỄN MINH CHÂU	Nữ Female	10/07/2015	Tiểu học Vân Hội	
12	TTL60339	0192	NGUYỄN HÀ BẢO CHÂU	Nữ Female	02/12/2015	Tiểu học Liên Bảo	
13	TTL60340	0193	NGUYỄN MINH CHÂU	Nữ Female	22/12/2015	Trường tiểu học Nguyễn Việt Xuân	
14	TTL60458	0194	LÊ NGỌC MINH CHÂU	Nữ Female	24/10/2015	Trường Tiểu học Gia Khánh A	
15	TTL60504	0195	HỒ BAO CHÂU	Nữ Female	09/08/2015	Tiểu học Liên Minh	
16	TTL60597	0196	ĐẶNG MINH CHÂU	Nữ Female	11/02/2015	Tiểu học Gia Khánh A	
17	TTL60667	0197	TẠ TRẦN BẢO CHÂU	Nữ Female	09/11/2015	Trường Tiểu học Liên Minh	
18	TTL60734	0198	ĐỖ BẢO CHÂU	Nữ Female	10/11/2015	Trường tiểu học Liên Minh	
19	TTL60034	0199	PHAN KIM CHI	Nữ Female	02/11/2015	Tiểu Học Khai Quang	
20	TTL60059	0200	TRẦN DIỆP CHI	Nữ Female	14/10/2015	Trường tiểu học Đồng Đa	
21	TTL60083	0201	PHÙNG THẢO CHI	Nữ Female	06/11/2015	Tiểu học Hội Hợp B	
22	TTL60089	0202	TRẦN DIỆP CHI	Nữ Female	26/08/2015	Tiểu học Tân Dân	
23	TTL60108	0203	PHẠM KHÁNH CHI	Nữ Female	21/01/2015	Tiểu học Hội Hợp A	
24	TTL60126	0204	LÊ KHÁNH CHI	Nữ Female	25/09/2015	Tiểu học Khai Quang	
25	TTL60145	0205	DƯƠNG KHÁNH CHI	Nữ Female	04/02/2015	Trường tiểu học Liên Minh	
26	TTL60162	0206	HÀ THỊ LINH CHI	Nữ Female	09/01/2015	Tiểu học Khai Quang	
27	TTL60203	0207	NGUYỄN QUỲNH CHI	Nữ Female	11/06/2015	Tiểu học Kim Ngọc	
28	TTL60240	0208	NGUYỄN TRẦN KHÁNH CHI	Nữ Female	23/12/2015	Tiểu Học Khai Quang	
29	TTL60279	0209	NGÔ DIỆP CHI	Nữ Female	16/01/2015	Trường Tiểu học Vân Hội	
30	TTL60323	0210	ĐỖ NGỌC CHI	Nữ Female	30/09/2015	Tiểu học Khai Quang	

Danh sách này có

30

Vinh Phúc, Ngày 12 tháng 5 năm 2026



TRƯỜNG TIỂU HỌC ĐỒNG THI

PHỔ THÔNG
LIÊN CẤP
NEWTON

HƯƠNG NGUYỆT ANH



TRƯỜNG PHỔ THÔNG LIÊN CẤP NEWTON
KỶ THI THỬ VÀO LỚP 6 NĂM HỌC 2026-2027
Ngày thi: 16/05/2026

DANH SÁCH THI
Phòng thi 08

STT	Mã HS	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Học sinh trường	Ghi chú
1	TTL60343	0211	NGUYỄN BẢO CHI	Nữ Female	05/03/2015	trường tiểu học thanh vân	
2	TTL60385	0212	HOÀNG PHƯƠNG CHI	Nữ Female	17/11/2015	Tiểu học Liên Minh	
3	TTL60400	0213	NGUYỄN THỊ QUỲNH CHI	Nữ Female	16/10/2015	Trường tiểu học vân hội	
4	TTL60500	0214	NGUYỄN TÙNG CHI	Nữ Female	19/01/2015	Trường Tiểu học An Tường	
5	TTL60567	0215	ĐÀU KHÁNH CHI	Nữ Female	08/07/2015	Tiểu Học Liên Minh	
6	TTL60579	0216	PHẠM NGỌC HÀ CHI	Nữ Female	15/10/2015	Trường Tiểu học Hợp Thịnh	
7	TTL60609	0217	PHAN NGUYỄN THUỶ CHI	Nữ Female	15/04/2015	Trường Tiểu học Đồng Tâm	
8	TTL60643	0218	NGUYỄN LÊ DIỆP CHI	Nữ Female	29/06/2015	Trường Tiểu học Đồng Đa	
9	TTL60659	0219	DINH QUỲNH CHI	Nữ Female	31/07/2015	Tiểu học đồng đa	
10	TTL60748	0220	HÀ YẾN CHI	Nữ Female	30/08/2015	Tiểu học Kim Long	
11	TTL60756	0221	TRẦN KHÁNH CHI	Nữ Female	01/12/2015	Tiểu học liên bảo	
12	TTL60778	0222	NGUYỄN HÀ CHI	Nữ Female	20/12/2015	PTLC Newton	
13	HS20220001	0223	NGUYỄN HÀ CHI		20/12/2015	PTLC Newtonq	
14	HS20230705	0224	NGUYỄN PHƯƠNG CHI		29/11/2015	PTLC Newtonq	
15	TTL60298	0225	NGUYỄN MINH CHÍ	Nam Male	01/09/2015	TH Hương Đạo	
16	TTL60620	0226	TẠ CHÍ CƯỜNG	Nam Male	28/11/2015	Tiểu học Tê Lô	
17	TTL60617	0227	ĐỖ THANH CỨC	Nữ Female	22/12/2015	Tiểu học Liên Bảo - Phường Vĩnh Phúc	
18	TTL60147	0228	TẠ KIM CƯỜNG	Nam Male	16/03/2015	Tiểu học Đồng Tâm	
19	TTL60409	0229	NGUYỄN QUỐC CƯỜNG	Nam Male	13/01/2015	Trường TH Liên Minh	
20	TTL60565	0230	TẠ CHÍ CƯỜNG	Nam Male	11/02/2015	Tiểu học cơ sở Hương Đạo	
21	TTL60772	0231	DƯƠNG NGỌC DANH	Nam Male	03/09/2015	Tiểu học Thanh Lãng A	
22	TTL60200	0232	NGUYỄN NGỌC DIỆP	Nữ Female	30/10/2015	Trường TH&THCS Vũ Di- Xã Vĩnh Tường	
23	TTL60287	0233	ĐÌNH THỊ NGỌC DIỆP	Nữ Female	12/12/2015	Trường tiểu học Gia Khánh A	
24	TTL60518	0234	ĐÌNH NGỌC DIỆP	Nữ Female	25/08/2015	Tiểu Học Đồng Đa	
25	TTL60813	0235	NGUYỄN HUYỀN DIỆP	Nữ Female	16/06/2015	TH Liên Bảo	
26	HS20220754	0236	TRINH NGỌC DIỆP		18/02/2015	PTLC Newtonq	
27	TTL60353	0237	NGUYỄN THẾ DOANH	Nam Male	15/09/2015	Trường Tiểu học Đạo Tú	
28	HS20220063	0238	ĐÀO KHAI DOANH		15/10/2015	PTLC Newtonq	
29	TTL60009	0239	NGUYỄN TIỀN DŨNG	Nam Male	08/03/2015	Trường Tiểu học Đại Tự	
30	TTL60012	0240	NGUYỄN TIỀN DŨNG	Nam Male	01/06/2015	TH Đồng Đa	

Danh sách này có

30

Vĩnh Phúc, Ngày 12 tháng 5 năm 2026



HOANG NGUYỆT ANH



TRƯỜNG PHỔ THÔNG LIÊN CẤP NEWTON
KỶ THI THỬ VÀO LỚP 6 NĂM HỌC 2026-2027
Ngày thi: 16/05/2026

DANH SÁCH THI
Phòng thi 09

STT	Mã HS	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Học sinh trường	Ghi chú
1	TTL60019	0241	ĐÀO QUANG DŨNG	Nam Male	08/03/2015	Trường Tiểu học Đồng Đa	
2	TTL60035	0242	NGUYỄN TRẦN TRUNG DŨN	Nam Male	02/04/2015	Tiểu học Hương Sơn	
3	TTL60117	0243	KIM MINH DŨNG	Nam Male	17/06/2015	Trường tiểu học Đồng Cương	
4	TTL60130	0244	LÊ MINH DŨNG	Nam Male	13/02/2015	Tiểu học hội hợp A	
5	TTL60164	0245	TRẦN ANH DŨNG	Nam Male	16/01/2015	TH Đồng Tâm	
6	TTL60182	0246	ĐINH CHÍ DŨNG	Nam Male	17/10/2015	TH Đồng Đa Vinh yên	
7	TTL60269	0247	ĐOÀN TIẾN DŨNG	Nam Male	17/01/2015	Trường tiểu học Thanh Vân	
8	TTL60283	0248	ĐỖ MINH DŨNG	Nam Male	15/06/2015	TH Khai Quang	
9	TTL60330	0249	LÊ TRỌNG DŨNG	Nam Male	28/12/2015	Tiểu học Liên Minh	
10	TTL60334	0250	DƯƠNG TIẾN DŨNG	Nam Male	07/07/2015	Trường Tiểu học tam sơn	
11	TTL60464	0251	NGUYỄN TIẾN DŨNG	Nam Male	19/08/2015	Trường Tiểu học Hồng Châu	
12	TTL60537	0252	KHÔNG TIẾN DŨNG	Nam Male	24/02/2015	Tiểu học KIM NGỌC	
13	TTL60596	0253	NGUYỄN ANH DŨNG	Nam Male	10/11/2015	Tiểu học Hợp Hòa B	
14	TTL60712	0254	LƯU TUẤN DŨNG	Nam Male	19/04/2015	Tiểu học Thanh Lăng A	
15	TTL60740	0255	NGUYỄN TRẦN TRUNG DŨN	Nam Male	02/04/2015	Tiểu Học Hương Sơn	
16	TTL60760	0256	LÊ ĐỨC DŨNG	Nam Male	10/12/2015	Trường Tiểu học Đồng Tĩnh B	
17	HS20250161	0257	VŨ TRUNG DŨNG		27/08/2015	PTLC Newton	
18	TTL60137	0258	KIM MINH DUY	Nam Male	22/11/2015	Trường tiểu học và trung học cơ sở Hợp Hoà	
19	TTL60175	0259	NGUYỄN NGỌC DUY	Nam Male	24/12/2015	Tiểu học Kim Ngọc	
20	TTL60237	0260	TRẦN KHÁNH DUY	Nam Male	28/11/2015	Tiểu học Kim Ngọc	
21	TTL60239	0261	NGUYỄN ĐỨC DUY	Nam Male	21/11/2015	Tiểu học Đạo Đức B	
22	TTL60261	0262	ĐÀO KHÁNH DUY	Nam Male	26/09/2015	TH AN HOÀ	
23	TTL60374	0263	NGUYỄN HOÀNG KHÁNH DUY	Nam Male	25/07/2015	Tiểu Học Ngô Quyền	
24	TTL60469	0264	NGUYỄN MẠNH DUY	Nam Male	19/08/2015	Tuần Chính	
25	TTL60489	0265	NGUYỄN ĐỨC DUY	Nam Male	21/11/2015	Trường Tiểu học Đạo Đức B	
26	TTL60516	0266	TRẦN ĐỨC DUY	Nam Male	14/08/2015	Trường Tiểu học Trung Hà	
27	TTL60525	0267	PHAN ĐỨC DUY	Nam Male	10/05/2015	Trường tiểu học hợp thịnh	
28	HS20230820	0268	TRẦN BẢO DUY A		01/03/2015	PTLC Newton	
29	HS20230120	0269	TRẦN BẢO DUY B		29/06/2015	PTLC Newton	
30	HS20250404	0270	LÊ THU DUYÊN		14/09/2015	PTLC Newton	

Danh sách này có

30



Vinh Phúc, Ngày 12 tháng 5 năm 2026
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THI

HOÀNG NGUYỆT ANH



TRƯỜNG PHỔ THÔNG LIÊN CẤP NEWTON
KỶ THI THỬ VÀO LỚP 6 NĂM HỌC 2026-2027
Ngày thi: 16/05/2026

DANH SÁCH THI
Phòng thi 10

STT	Mã HS	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Học sinh trường	Ghi chú
1	HS20260142	0271	ĐỖ NAM DƯƠNG	Nam Male	06/07/2015	Tiểu Học Hội Hợp B	
2	TTL60118	0272	HOÀNG NGUYỄN TÙNG DỨC	Nam Male	05/08/2015	Tiểu học Đồng Tâm	
3	TTL60357	0273	NGUYỄN NAM DƯƠNG	Nam Male	29/04/2015	Tiểu học Gia Khánh A	
4	TTL60477	0274	ĐOÀN ĐỨC DƯƠNG	Nam Male	27/10/2015	Tiểu học Liên Châu	
5	TTL60598	0275	NGUYỄN HẢI DƯƠNG	Nam Male	22/10/2015	Tiểu học Đồng Tâm	
6	TTL60654	0276	TRẦN QUỲNH DƯƠNG	Nữ Female	13/12/2015	Tiểu học Hợp Hoà B	
7	TTL60669	0277	ĐINH ĐẠI DƯƠNG	Nam Male	27/06/2015	Tiểu học liên minh	
8	TTL60747	0278	NGUYỄN THỦY DƯƠNG	Nữ Female	13/12/2015	Tiểu học kim long	
9	TTL60770	0279	LÊ THẨM DƯƠNG	Nam Male	02/03/2015	Tiểu học Văn Hội	
10	TTL60802	0280	VŨ HOÀNG DƯƠNG	Nam Male	20/06/2015	Trường tiểu học Nguyễn Thái Học 1	
11	HS20220251	0281	NGUYỄN THỦY DƯƠNG		24/02/2015	PTLC Newton	
12	HS20260087	0282	NGUYỄN ĐẠI DƯƠNG	Nam Male	16/03/2015	VINSCHOOL SMART CITY	
13	HS20260142	0271	ĐỖ NAM DƯƠNG	Nam Male	06/07/2015	Tiểu Học Hội Hợp B	
14	TTL60084	0284	ĐỖ LINH ĐAN	Nữ Female	01/03/2015	Tiểu học hương cảnh B	
15	TTL60592	0285	NGUYỄN QUANG MINH ĐAN	Nam Male	31/08/2015	Tiểu học Lũng Hòa	
16	TTL60011	0286	CHU MINH ĐẠT	Nam Male	08/10/2015	Tiểu học Liên Bảo	
17	TTL60122	0287	NGUYỄN CÔNG ĐẠT	Nam Male	11/10/2015	Tiểu học Đồng Đa	
18	TTL60129	0288	NGUYỄN TIẾN ĐẠT	Nam Male	18/07/2015	Tiểu học Khai Quang	
19	TTL60171	0289	KIỀU MINH ĐẠT	Nam Male	06/11/2015	Trường tiểu học Kim Ngọc	
20	TTL60189	0290	LÊ DUY ĐẠT	Nam Male	07/11/2015	TH Khai Quang	
21	TTL60213	0291	HA CẢNH ĐẠT	Nam Male	20/05/2015	Tiểu học khai quang	
22	TTL60229	0292	NGUYỄN TIẾN ĐẠT	Nam Male	18/10/2015	Tiểu học Liên Bảo	
23	TTL60252	0293	NGUYỄN THÀNH ĐẠT	Nam Male	16/07/2015	Tiểu học tam hồng 1	
24	TTL60291	0294	LÊ TUẤN ĐẠT	Nam Male	30/08/2015	Trường Tiểu Học Đồng Đa	
25	TTL60383	0295	PHẠM THÀNH ĐẠT	Nam Male	07/04/2015	Tiểu học Liên Minh	
26	TTL60488	0296	LÊ TUẤN ĐẠT	Nam Male	30/08/2015	Trường tiểu học Đồng Đa	
27	TTL60528	0297	QUYẾT TUẤN ĐẠT	Nam Male	30/03/2015	Trường Tiểu học Khai Quang	
28	TTL60553	0298	PHẠM TIẾN ĐẠT	Nam Male	12/10/2015	trường tiểu học minh tân	
29	TTL60561	0299	ĐỖ BÁ ĐẠT	Nam Male	03/12/2015	trường tiểu học liên minh	
30	TTL60608	0300	NGUYỄN THÀNH ĐẠT	Nam Male	08/02/2015	Trường Tiểu học Đồng Tâm	

Danh sách này có

30



HOÀNG NGUYỆT ANH



TRƯỜNG PHỔ THÔNG LIÊN CẤP NEWTON
KỶ THI THỬ VÀO LỚP 6 NĂM HỌC 2026-2027
Ngày thi: 16/05/2026

DANH SÁCH THI
Phòng thi 11

STT	Mã HS	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Học sinh trường	Ghi chú
1	TTL60803	0301	ĐỖ MINH ĐẠT	Nam Male	31/05/2015	Trường Tiểu học Tứ Trung	
2	TTL60816	0302	ĐỖ TIẾN ĐẠT	Nam Male	07/11/2015	Tiểu học Hội Hợp A	
3	HS20220245	0303	NGUYỄN PHÚC ĐẠT		06/06/2015	PTLC Newtonq	
4	TTL60017	0304	ĐÀO THÁI ĐĂNG	Nam Male	18/02/2015	Tiểu học Duy Phiên	
5	TTL60100	0305	TRẦN ĐĂNG	Nam Male	31/03/2015	Tiểu Học Đồng Đa	
6	TTL60219	0306	NGUYỄN TRẦN HẢI ĐĂNG	Nam Male	14/07/2015	Tiểu Học Kim Ngọc	
7	TTL60274	0307	NGUYỄN HẢI ĐĂNG	Nam Male	01/01/2015	Tiểu học Đồng Tỉnh	
8	TTL60308	0308	BÙI HẢI ĐĂNG	Nam Male	09/06/2015	Trường TH Hợp Thịnh	
9	TTL60332	0309	ĐĂNG HẢI ĐĂNG	Nam Male	02/08/2015	Trường Tiểu học Khai Quang	
10	TTL60457	0310	LẠI MINH ĐĂNG	Nam Male	05/02/2015	TH Đạo Tú	
11	TTL60491	0311	VŨ HẢI ĐĂNG	Nam Male	15/11/2015	Tiểu Học Hùng Vương	
12	TTL60507	0312	NGUYỄN HẢI ĐĂNG	Nam Male	03/05/2015	Tiểu học Đạo Đức A	
13	TTL60532	0313	NGUYỄN HẢI ĐĂNG	Nam Male	07/01/2015	TH Đồng Tâm	
14	TTL60593	0314	LÊ MINH ĐĂNG	Nam Male	01/03/2015	Tiểu học Tam Hợp	
15	TTL60616	0315	NGUYỄN HẢI ĐĂNG	Nam Male	17/10/2015	Trường tiểu học Trung Hà	
16	TTL60621	0316	DƯƠNG HẢI ĐĂNG	Nam Male	28/12/2015	Trường Tiểu học Liên Bảo	
17	TTL60637	0317	ĐƯỜNG HẢI ĐĂNG	Nam Male	07/10/2015	TH Tam Hợp	
18	TTL60752	0318	NGUYỄN HẢI ĐĂNG	Nam Male	04/08/2015	Trường tiểu học Chân Hưng	
19	TTL60015	0319	NGUYỄN QUANG ĐỨC	Nam Male	06/01/2015	Trường Tiểu học Đồng Đa	
20	TTL60053	0320	NGUYỄN MINH ĐỨC	Nam Male	11/11/2015	TH Đồng Đa	
21	TTL60082	0321	HÀ ANH ĐỨC	Nam Male	16/01/2015	Trường tiểu học ngô quyền	
22	TTL60132	0322	ĐÀO MINH ĐỨC	Nam Male	31/01/2015	Trường Tiểu Học Khai Quang	
23	TTL60233	0323	TRẦN HỮU ĐỨC	Nam Male	19/04/2015	Tiểu học Liên Bảo	
24	TTL60292	0324	HỒ ANH MINH ĐỨC	Nam Male	06/01/2015	Trường Tiểu Học Đỗ Khắc Chung	
25	TTL60670	0325	NGUYỄN MINH ĐỨC	Nam Male	01/12/2015	Tiểu học Đình Trung	
26	TTL60771	0326	NGUYỄN TRÍ ĐỨC	Nam Male	22/09/2015	Trường Phổ thông liên cấp Newton	
27	TTL60817	0327	NGUYỄN ANH ĐỨC	Nam Male	30/11/2015	Tiểu học Đại Đồng	
28	HS20220192	0328	VŨ TRUNG THIÊN ĐỨC		01/02/2015	PTLC Newtonq	
29	HS20230568	0329	NGUYỄN TRÍ ĐỨC		22/09/2015	PTLC Newtonq	
30	HS20230693	0330	ĐỖ MINH ĐỨC		14/12/2015	PTLC Newtonq	

Danh sách này có

30

Vĩnh Phúc, Ngày 12 tháng 5 năm 2026

CHỖ ĐÓNG CHỮ CỦA HỘI ĐỒNG THI



HOÀNG NGUYỆT ANH



TRƯỜNG PHỔ THÔNG LIÊN CẤP NEWTON
KỶ THI THỬ VÀO LỚP 6 NĂM HỌC 2026-2027
Ngày thi: 16/05/2026

DANH SÁCH THI
Phòng thi 12

STT	Mã HS	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Học sinh trường	Ghi chú
1	TTL60028	0331	BÙI HƯƠNG GIANG	Nữ Female	29/01/2015	Khai quang	
2	TTL60152	0332	NGUYỄN TRƯỜNG GIANG	Nam Male	27/05/2015	Trường Tiểu học Kim Xá	
3	TTL60209	0333	NGUYỄN HƯƠNG GIANG	Nữ Female	28/04/2015	Trường Tiểu học Vân Hội	
4	TTL60329	0334	TẠ THU GIANG	Nữ Female	29/09/2015	Tiểu học Kim Ngọc	
5	TTL60783	0335	PHẠM NHẬT LINH GIANG	Nữ Female	10/07/2015	TH Thị trấn Yên Lạc	
6	TTL60022	0336	ĐẶNG NGÂN HÀ	Nữ Female	18/04/2015	Trường TH&THCS Vũ Di	
7	TTL60208	0337	NGUYỄN NGỌC HÀ	Nữ Female	05/09/2015	Trường Tiểu học Kim Ngọc	
8	TTL60230	0338	LÊ THANH HÀ	Nữ Female	31/05/2015	Trường tiểu học Kim Ngọc	
9	TTL60419	0339	TRẦN KHÁNH HÀ	Nữ Female	09/02/2015	Trường Tiểu học Liên Minh	
10	TTL60442	0340	PHÙNG THỊ KHÁNH HÀ	Nữ Female	09/11/2015	Tiểu học hợp thịnh	
11	TTL60487	0341	NGUYỄN THỊ NGỌC HÀ	Nữ Female	24/11/2015	Trường Tiểu Học Nguyễn Viết Xuân	
12	TTL60564	0342	LÊ NGỌC HÀ	Nữ Female	26/10/2015	Trường Tiểu học Liên Minh	
13	TTL60634	0343	NGUYỄN THANH HÀ	Nữ Female	22/08/2015	Tiểu học Tam Hợp	
14	TTL60754	0344	LÊ NGỌC HÀ	Nữ Female	26/10/2015	trường tiểu học liên minh	
15	TTL60030	0345	PHAN PHÚC HẢI	Nam Male	18/02/2015	Tiểu học Liên Bảo	
16	TTL60121	0346	ĐỖ HOÀNG HẢI	Nam Male	02/09/2015	Tiểu học Đồng Tâm	
17	TTL60524	0347	NGUYỄN MINH HẢI	Nam Male	27/10/2015	Trường tiểu học hội hợp b	
18	TTL60693	0348	HOÀNG ĐÌNH HẢI	Nam Male	24/05/2015	Trường tiểu học Hội Hợp B	
19	TTL60798	0349	NGUYỄN THỊ THANH HẢI	Nữ Female	10/03/2015	Tiểu học tam hợp	
20	TTL60599	0350	PHÙNG THỊ HẠNH	Nữ Female	01/12/2015	Tiểu học Đồng Tâm	
21	TTL60452	0351	HÀ MINH HẰNG	Nữ Female	03/03/2015	Tiểu học Kim Đồng	
22	TTL60556	0352	PHÙNG THỊ THANH HẰNG	Nữ Female	13/11/2015	Tiểu học Hợp Thịnh	
23	TTL60394	0353	BÙI TRẦN GIA HÂN	Nữ Female	06/11/2015	Tiểu học liên minh	
24	TTL60529	0354	NGUYỄN GIA HÂN	Nữ Female	30/08/2015	Tiểu học Hương Canh B	
25	TTL60559	0355	HOÀNG NGỌC HÂN	Nữ Female	31/07/2015	Tiểu học Quang Sơn	
26	TTL60572	0356	NGUYỄN BẢO HÂN	Nữ Female	20/02/2015	Trường Tiểu học Liên Bảo	
27	TTL60619	0357	NGUYỄN THẢO HÂN	Nữ Female	20/11/2015	TIỂU HỌC TÂM HỢP	
28	TTL60666	0358	NGUYỄN BẢO HÂN	Nữ Female	01/09/2015	Trường Tiểu học Tích Sơn	
29	TTL60318	0359	NGUYỄN THỊ THANH HIỀN	Nữ Female	27/09/2015	Tiểu học Kim Ngọc	
30	TTL60742	0360	NGUYỄN BÀ HIỀN	Nam Male	20/08/2015	TH Liên Bảo	

Danh sách này có

30



Văn Phòng Ngày 12 tháng 5 năm 2026
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THI

HOÀNG NGUYỆT ANH



TRƯỜNG PHỔ THÔNG LIÊN CẤP NEWTON
KỶ THI THỬ VÀO LỚP 6 NĂM HỌC 2026-2027
Ngày thi: 16/05/2026

DANH SÁCH THI
Phòng thi 13

STT	Mã HS	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Học sinh trường	Ghi chú
1	TTL60139	0361	KHÔNG DUY HOÀNG HIỆP	Nam Male	23/08/2015	Tiêu học Kim Ngọc	
2	TTL60436	0362	NGUYỄN MINH HIỆP	Nam Male	12/10/2015	Trường Tiểu học Hội Hợp A	
3	TTL60045	0363	NGUYỄN MINH HIẾU	Nam Male	18/07/2015	Trường Tiểu Học Khai Quang	
4	TTL60297	0364	TRẦN ĐỨC HIẾU	Nam Male	22/08/2015	Trường Tiểu Học Hội Hợp A	
5	TTL60426	0365	TRẦN MINH HIẾU	Nam Male	26/01/2015	Trường tiểu học Thanh Vân	
6	TTL60544	0366	LUU MINH HIẾU	Nam Male	07/10/2015	Trường tiểu học Đông Đa	
7	TTL60688	0367	NGUYỄN TRUNG HIẾU	Nam Male	01/02/2015	Tiêu học Gia Khánh A	
8	TTL60731	0368	TRẦN ANH HIẾU	Nam Male	01/05/2015	Trường Tiểu học Liên Châu	
9	TTL60765	0369	ĐINH TRUNG HIẾU	Nam Male	09/02/2015	Tiêu học Văn Hội	
10	TTL60495	0370	CAO XUÂN HÒA	Nam Male	18/05/2015	Tiêu học Hương Canh B	
11	HS20260178	0371	PHẠM HUY HOÀN	Nam Male	17/10/2015	Trường Tiểu học Đồng Tỉnh B	
12	TTL60341	0372	TRẦN DUY HOÀNG	Nam Male	27/10/2015	Tiêu học Vũ Di	
13	TTL60523	0373	VĂN ĐỨC HOÀNG	Nam Male	13/03/2015	tiêu học tứ trung	
14	TTL60606	0374	TRẦN VIỆT HOÀNG	Nam Male	04/07/2015	Trường tiểu học tê lỗ	
15	TTL60324	0375	BÙI MINH HUẤN	Nam Male	16/08/2015	TH Định Trung	
16	TTL60180	0376	NGUYỄN TUẤN HÙNG	Nam Male	22/05/2015	Trường Tiểu học Ngô Quyền	
17	TTL60586	0377	TRẦN MINH HÙNG	Nam Male	22/03/2015	Tiêu học Đông Tâm	
18	HS20230135	0378	NGUYỄN HUY HÙNG		28/06/2015	PTLC Newtonq	
19	TTL60076	0379	ĐỖ MINH HUY	Nam Male	20/12/2015	Tiêu học Khai Quang	
20	TTL60111	0380	VŨ QUANG HUY	Nam Male	21/06/2015	Thcs Liên Bảo	
21	TTL60303	0381	ĐINH QUANG HUY	Nam Male	11/08/2015	Tiêu học liên minh	
22	TTL60342	0382	VŨ BẢO GIA HUY	Nam Male	08/05/2015	Tiêu học Hương Canh B	
23	TTL60356	0383	TRẦN NHẬT HUY	Nam Male	13/10/2015	Trường Tiểu học Liên Minh	
24	TTL60399	0384	LÊ GIA HUY	Nam Male	15/05/2015	Tiêu học Ngô Quyền	
25	TTL60413	0385	HOÀNG PHÚ HUY	Nam Male	21/10/2015	Tiêu học liên minh- phường Vĩnh phúc tỉnh phú thọ	
26	TTL60414	0386	HOÀNG PHÚ HUY	Nam Male	21/10/2015	Tiêu học liên Minh phường Vĩnh phúc	
27	TTL60461	0387	HOÀNG VĂN HUY	Nam Male	29/09/2015	Trường Tiểu Học Hùng Vương	
28	TTL60554	0388	ĐINH NHẬT HUY	Nam Male	12/03/2015	Trường tiểu học văn hội	
29	TTL60570	0389	LÂM ĐỨC HUY	Nam Male	22/11/2015	Trường Tiểu học Gia Khánh B	
30	TTL60615	0390	NGUYỄN ĐỨC HUY	Nam Male	10/11/2015	TH Liên Minh	

Danh sách này có

30



Vinh Phúc, Ngày 12 tháng 5 năm 2026
CHỨC TỊCH HỘI ĐỒNG THI

HOÀNG NGUYỆT ANH



TRƯỜNG PHỔ THÔNG LIÊN CẤP NEWTON
KỶ THI THỬ VÀO LỚP 6 NĂM HỌC 2026-2027
Ngày thi: 16/05/2026

DANH SÁCH THI
Phòng thi 14

STT	Mã HS	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Học sinh trường	Ghi chú
1	TTL60701	0391	NGUYỄN ĐỨC HUY	Nam Male	17/05/2015	Trường tiểu học Khai Quang	
2	TTL60745	0392	ĐẶNG MINH HUY	Nam Male	12/03/2015	Trường tiểu học hồng châu	
3	TTL60751	0393	NGUYỄN GIA HUY	Nam Male	09/09/2015	Trường Tiểu Học Đồng Tâm	
4	TTL60767	0394	PHÙNG PHÚ HUY	Nam Male	18/02/2015	Newton	
5	TTL60806	0395	PHAN GIA HUY	Nam Male	10/08/2014	Tiểu học Nghĩa Hưng	
6	HS20220656	0396	PHÙNG PHÚ HUY		18/02/2015	PTLC Newtonq	
7	HS20220036	0397	TRẦN NGỌC GIA HUY		12/12/2015	PTLC Newtonq	
8	TTL60212	0398	TRINH THU HUYỀN	Nữ Female	11/07/2015	Tiểu học Bá Hiến A	
9	TTL60443	0399	TRẦN KHÁNH HUYỀN	Nữ Female	24/11/2015	Trường Tiểu Học Đồng Tâm	
10	TTL60539	0400	ĐỖ KHÁNH HUYỀN	Nữ Female	10/11/2015	Tiểu học Ngô Quyền	
11	HS20260197	0401	TRẦN KHÁNH HUYỀN	Nữ Female	24/11/2015	Tiểu học Đồng Tâm	
12	TTL60039	0402	HÀ XUÂN HUNG	Nam Male	08/12/2015	Tiểu học Ngô Quyền	
13	TTL60150	0403	TÀ GIA HUNG	Nam Male	22/06/2015	Tiểu Học Phạm Công Bình	
14	TTL60225	0404	NGUYỄN GIA HUNG	Nam Male	18/01/2015	Trường Tiểu học Kim Ngọc	
15	TTL60424	0405	NGUYỄN GIA HUNG	Nam Male	16/02/2015	Tiểu học và THCS Hợp Hoà	
16	TTL60451	0406	NGUYỄN DUY HUNG	Nam Male	06/12/2015	Tiểu học Khai Quang	
17	TTL60652	0407	NGUYỄN PHÚ HUNG	Nam Male	18/05/2015	Tiểu học liên báo	
18	TTL60789	0408	NGUYỄN BÁ HUNG	Nam Male	05/10/2015	Trường Tiểu học Ngô Quyền	
19	HS20240290	0409	LÊ PHÚC HUNG		16/05/2015	PTLC Newtonq	
20	HS20230717	0410	TRẦN DUY HUNG		09/01/2015	PTLC Newtonq	
21	HS20260064	0411	NGUYỄN THÀNH HUNG	Nam Male	23/01/2015	Trường Tiểu học Gia khánh A	
22	TTL60236	0412	PHÙNG ĐIỀU HƯƠNG	Nữ Female	14/03/2015	Trường tiểu học Định Trung	
23	TTL60402	0413	DƯƠNG DIỄM HƯƠNG	Nữ Female	11/11/2015	TH Liên Minh	
24	TTL60492	0414	PHAN QUỲNH HƯƠNG	Nữ Female	18/09/2015	Tiểu Học Yên Phương	
25	TTL60684	0415	NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG	Nữ Female	31/08/2015	Trường TH Phạm Công Bình	
26	TTL60775	0416	NGUYỄN BÁ NHẬT KHA	Nam Male	29/08/2015	Trường Phổ Thông Liên Cấp Newton	
27	HS20220233	0417	NGUYỄN BÁ NHẬT KHA		29/08/2015	PTLC Newtonq	
28	TTL60042	0418	NGUYỄN AN KHANG	Nữ Female	25/08/2015	Tiểu học Minh Tân	
29	TTL60427	0419	NGUYỄN GIA KHANG	Nam Male	21/11/2015	Tiểu học Đình Chu	
30	TTL60439	0420	PHẠM MINH KHANG	Nam Male	07/01/2015	Tiểu học Tích Sơn	

Danh sách này có

30

Chức Phó, Ngày 12 tháng 5 năm 2026
TRƯỜNG PHỔ THÔNG LIÊN CẤP NEWTON
HOÀNG NGUYỆT ANH



TRƯỜNG PHỔ THÔNG LIÊN CẤP NEWTON
KỶ THI THỬ VÀO LỚP 6 NĂM HỌC 2026-2027
Ngày thi: 16/05/2026

DANH SÁCH THI
Phòng thi 15

STT	Mã HS	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Học sinh trường	Ghi chú
1	TTL60623	0421	HOÀNG ĐỨC KHANG	Nam Male	10/03/2015	Tiểu học Liên Bảo	
2	TTL60663	0422	LÔ VĨNH KHANG	Nam Male	31/01/2015	Tiểu học hội hợp b	
3	HS20220540	0423	ĐỖ MINH KHANG		22/10/2015	PTLC Newtonq	
4	HS20230659	0424	NGUYỄN ĐÌNH MINH KHANG		17/09/2015	PTLC Newtonq	
5	HS20260129	0425	NGUYỄN TRẦN MINH KHANG	Nam Male	20/01/2015	Tiểu học Minh Trí	
6	HS20260160	0426	NGUYỄN GIA KHANG	Nam Male	21/11/2015	Tiểu học Đình Chu	
7	HS20260194	0427	NGUYỄN TRẦN MINH KHANG	Nam Male	20/01/2015	TIỂU HỌC MINH TRÍ	
8	TTL60123	0428	NGUYỄN TRƯỜNG KHANH	Nam Male	16/07/2015	th liên bảo	
9	TTL60097	0429	NGUYỄN BẢO KHÁNH	Nam Male	29/07/2015	Tiểu Học Khai Quang	
10	TTL60128	0430	NGUYỄN DUY KHÁNH	Nam Male	13/02/2015	Tiểu học Khai Quang	
11	TTL60131	0431	TRẦN GIA KHÁNH	Nam Male	16/01/2015	TH Khai Quang	
12	TTL60253	0432	HÀ GIA KHÁNH	Nam Male	30/12/2015	Tiểu học khai quang	
13	TTL60319	0433	TRẦN BẢO KHÁNH	Nam Male	29/10/2015	Tiểu học Liên Bảo	
14	TTL60326	0434	TRƯƠNG BẢO KHÁNH	Nữ Female	12/05/2015	Trường tiểu học Kim Đồng	
15	TTL60331	0435	NGUYỄN QUỐC KHÁNH	Nam Male	02/12/2015	Tiểu Học Minh Tân	
16	TTL60497	0436	NGUYỄN BẢO KHÁNH	Nữ Female	15/06/2015	Tiểu học liên minh	
17	TTL60581	0437	TẠ GIA KHÁNH	Nam Male	18/11/2015	Tiểu học Liên Minh	
18	TTL60605	0438	ĐÀO DUY KHÁNH	Nam Male	24/04/2015	Trường tiểu học tề lỗ	
19	TTL60658	0439	PHÙNG QUỐC KHÁNH	Nam Male	12/05/2015	Trường tiểu học Hội Hợp B	
20	TTL60697	0440	ĐẶNG NGUYỄN QUỐC KHÁNH	Nam Male	02/09/2015	Tiểu học Liên Minh	
21	TTL60724	0441	LÊ BẢO KHÁNH	Nam Male	15/02/2015	TH Hội Hợp B	
22	TTL60023	0442	BÙI ĐĂNG KHOA	Nam Male	05/06/2015	Tiểu học đại đồng	
23	TTL60025	0443	PHẠM ĐĂNG KHOA	Nam Male	20/02/2015	Tiểu học Kim Ngọc Yên Lạc	
24	TTL60054	0444	ĐẶNG ĐÌNH ANH KHOA	Nam Male	19/08/2015	TH Liên Bảo	
25	TTL60134	0445	ĐOÀN ĐĂNG KHOA	Nam Male	06/01/2015	TH Đồng Tâm	
26	TTL60611	0446	ĐOÀN ĐĂNG KHOA	Nam Male	06/01/2015	Trường Tiểu học Đồng Tâm	
27	TTL60639	0447	NGUYỄN ĐĂNG KHOA	Nam Male	03/04/2015	Tiểu học Liên Minh	
28	HS20220357	0448	ĐÌNH ĐĂNG KHOA		06/07/2015	PTLC Newtonq	
29	TTL60041	0449	BÙI ANH KHÔI	Nam Male	14/07/2015	Tiểu Học Khai Quang	
30	TTL60116	0450	TRẦN ANH KHÔI	Nam Male	31/03/2015	Tiểu học Liên Bảo	

Danh sách này có

30



Văn Phúc, Ngày 12 tháng 5 năm 2026
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THI

HOÀNG NGUYỆT ANH



TRƯỜNG PHỔ THÔNG LIÊN CẤP NEWTON
KỶ THI THỬ VÀO LỚP 6 NĂM HỌC 2026-2027
Ngày thi: 16/05/2026

DANH SÁCH THI
Phòng thi 16

STT	Mã HS	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Học sinh trường	Ghi chú
1	TTL60206	0451	NGUYỄN DUY KHÔI	Nam Male	16/06/2015	Trường tiểu học Vân Hội	
2	TTL60277	0452	NGUYỄN NGỌC KHÔI	Nam Male	19/09/2015	TH Liên Bảo	
3	TTL60296	0453	PHAN MINH KHÔI	Nam Male	31/08/2015	Tiểu học Liên Minh	
4	TTL60328	0454	VŨ NGUYỄN MINH KHÔI	Nam Male	10/07/2015	TH Tê Lỗ	
5	TTL60450	0455	PHẠM HOÀNG KHÔI	Nam Male	12/12/2015	Trường tiểu học Liên Minh	
6	TTL60534	0456	NGUYỄN MINH KHÔI	Nam Male	29/10/2015	Tiểu học Lý Nhân	
7	TTL60574	0457	NGUYỄN ANH KHÔI	Nam Male	19/04/2015	Tích Sơn primary school	
8	TTL60585	0458	NGUYỄN NGUYỄN KHÔI	Nam Male	05/01/2015	Trường Tiểu học Hùng Vương	
9	TTL60719	0459	TRẦN ĐỨC KHÔI	Nam Male	19/08/2015	Tiểu học Thanh Lăng B	
10	TTL60793	0460	NGUYỄN ANH KHÔI	Nam Male	28/12/2015	PTLC Newton	
11	HS20220578	0461	NGUYỄN ANH KHÔI		28/12/2015	PTLC Newtonq	
12	HS20260179	0462	NGUYỄN BÀ KHÔI	Nam Male	01/10/2015	Tiểu học Liên Bảo	
13	TTL60557	0463	LƯƠNG MINH KHUÊ	Nữ Female	26/10/2014	PTLC Newton	
14	TTL60562	0464	PHẠM MINH KHUÊ	Nữ Female	04/12/2015	Tiểu học Liên Minh	
15	HS20230834	0465	LƯƠNG MINH KHUÊ		26/10/2014	PTLC Newtonq	
16	TTL60104	0466	NGUYỄN CHÍ KIẾN	Nam Male	16/11/2015	Trường Tiểu học Thanh Lăng A	
17	TTL60560	0467	NGUYỄN TRUNG KIẾN	Nam Male	08/11/2015	Tiểu Học Ngô Quyền	
18	TTL60573	0468	NGUYỄN HÀ ĐỨC KIẾN	Nam Male	11/04/2015	Tiểu học Liên Minh	
19	TTL60641	0469	NGUYỄN TRONG KIẾN	Nam Male	03/12/2015	Tiểu học Nam Hồng	
20	TTL60810	0470	NGUYỄN MINH KIẾN	Nam Male	03/12/2015	Tiểu học Liên Châu	
21	TTL60185	0471	NGUYỄN NHƯ TUẤN KIẾT	Nam Male	23/07/2015	Trường tiểu học Kim Ngọc	
22	TTL60262	0472	ĐỖ ANH KIẾT	Nam Male	06/03/2015	Trường Tiểu học Vân Hội	
23	TTL60522	0473	TRẦN TUẤN KIẾT	Nam Male	23/05/2015	Trường tiểu học và trung học cơ sở võ vũ di	
24	TTL60774	0474	NGÔ ANH KIẾT	Nam Male	04/05/2015	Newton Vĩnh Phúc	
25	TTL60790	0475	NGUYỄN TUẤN KIẾT	Nam Male	13/09/2015	TIỂU HỌC NGÔ QUYỀN	
26	HS20220044	0476	NGÔ ANH KIẾT		04/05/2015	PTLC Newtonq	
27	TTL60714	0477	VŨ ANH KIM	Nữ Female	01/08/2015	Tiểu học Minh Tân	
28	TTL60797	0478	VŨ THƯ KỶ	Nữ Female	28/09/2015	Kim Ngọc	
29	TTL60167	0479	NGUYỄN BÍCH LAM	Nữ Female	15/05/2015	Tiểu học Thanh Lăng A	
30	TTL60187	0480	NGUYỄN THỊ NGỌC LAN	Nữ Female	09/09/2015	tiểu học đồng cương	

Danh sách này có

30



Vĩnh Phúc, Ngày 12 tháng 5 năm 2026
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THI

HOÀNG NGUYỆT ANH



TRƯỜNG PHỔ THÔNG LIÊN CẤP NEWTON
KỶ THI THỬ VÀO LỚP 6 NĂM HỌC 2026-2027
Ngày thi: 16/05/2026

DANH SÁCH THI
Phòng thi 17

STT	Mã HS	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Học sinh trường	Ghi chú
1	HS20240233	0481	NGUYỄN THÙY LAN		08/11/2015	PTLC Newtonq	
2	TTL60096	0482	LÊ MINH LÂM	Nam Male	13/01/2015	Tiểu học Ngô Quyền	
3	TTL60135	0483	PHẠM HOÀNG LÂM	Nam Male	16/03/2015	TH Liên Minh	
4	TTL60238	0484	HÀ TUỆ LÂM	Nữ Female	31/12/2015	Tiểu Học Ngô Quyền	
5	TTL60300	0485	NGUYỄN XUÂN LÂM	Nam Male	11/08/2015	Trường tiểu học Liên Minh	
6	TTL60389	0486	PHAN TÙNG LÂM	Nam Male	05/11/2015	Trường Tiểu Học Liêm Minh	
7	TTL60651	0487	PHÙNG QUỐC LÂM	Nam Male	30/10/2015	Tiểu học liên báo	
8	HS20230663	0488	NGUYỄN TÙNG LÂM		23/10/2015	PTLC Newtonq	
9	HS20220825	0489	NGUYỄN ĐẠN LÊ		03/10/2015	PTLC Newtonq	
10	TTL60551	0490	BUI GIA LIN	Nữ Female	04/03/2015	Trường tiểu học Đồng Đa	
11	TTL60027	0491	ĐOÀN NGỌC PHƯƠNG LINH	Nữ Female	28/04/2015	Tiểu học Liên Báo	
12	TTL60036	0492	ĐÀO GIA LINH	Nữ Female	08/08/2015	Tiểu học Khai Quang	
13	TTL60069	0493	ĐÀM PHƯƠNG LINH	Nữ Female	27/01/2015	Tiểu học Ngô Quyền	
14	TTL60165	0494	VŨ NGỌC LINH	Nữ Female	20/02/2015	Tiểu Học Kim Ngọc	
15	TTL60234	0495	NGUYỄN HÀ THẢO LINH	Nữ Female	25/05/2015	Tiểu học Trung Nguyên	
16	TTL60255	0496	NGUYỄN THẢO LINH	Nữ Female	02/08/2015	Trường Tiểu học Khai quang	
17	TTL60290	0497	HOÀNG HẢI NHẬT LINH	Nữ Female	12/06/2015	Trường Tiểu học Sơn Đông	
18	TTL60301	0498	NGUYỄN KHÁNH LINH	Nữ Female	04/02/2015	TH Khai Quang	
19	TTL60310	0499	TRẦN KHÁNH LINH	Nữ Female	01/02/2015	Tiểu học Yên Dương	
20	TTL60312	0500	TRẦN ĐIỀU LINH	Nữ Female	11/09/2015	Tiểu học Phạm Công Bình	
21	TTL60320	0501	NGUYỄN ĐÀO CHÂU LINH	Nữ Female	28/12/2015	Trường Tiểu học Kim Ngọc	
22	TTL60508	0502	HÀ NHẬT LINH	Nữ Female	26/06/2015	TH Khai Quang	
23	TTL60520	0503	TRẦN THỊ THUY LINH	Nữ Female	13/01/2015	Trường Tiểu học Trung Hà	
24	TTL60546	0504	LÊ GIA LINH	Nữ Female	29/06/2015	Tiểu Học Đồng Đa	
25	TTL60583	0505	NGUYỄN NGỌC THẢO LINH	Nữ Female	05/01/2015	Trường Tiểu học Hùng Vương	
26	TTL60584	0506	NGUYỄN MỸ LINH	Nữ Female	25/12/2015	Trường Tiểu học Liên Minh	
27	TTL60648	0507	NGUYỄN PHƯƠNG LINH	Nữ Female	19/01/2015	Tiểu học Liên Báo	
28	TTL60673	0508	NGUYỄN GIA LINH	Nữ Female	04/09/2015	Tiểu học Liên Báo	
29	TTL60715	0509	NGUYỄN NGỌC TƯỜNG LINH	Nữ Female	27/10/2015	Trường tiểu học Minh Tân	
30	TTL60749	0510	BUI THỊ THUY LINH	Nữ Female	27/04/2015	tiểu học kim ngọc	

Danh sách này có

30

Văn Phúc, Ngày 12 tháng 5 năm 2026
TRƯỜNG PHỔ THÔNG LIÊN CẤP NEWTON
HỒNG NGUYỆT ANH



TRƯỜNG PHỔ THÔNG LIÊN CẤP NEWTON
KỶ THI THỬ VÀO LỚP 6 NĂM HỌC 2026-2027
Ngày thi: 16/05/2026

DANH SÁCH THI
Phòng thi 18

STT	Mã HS	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Học sinh trường	Ghi chú
1	TTL60763	0511	TRẦN ĐIỀU LINH	Nữ Female	14/03/2015	Tiểu học Liên Châu	
2	TTL60773	0512	MAC BẢO LINH	Nữ Female	12/04/2015	Trường PTLC Newton	
3	TTL60776	0513	PHÙNG THỊ THẢO LINH	Nữ Female	08/12/2015	Trường Tiểu Học Hội hợp A	
4	HS20240025	0514	MAC BẢO LINH		12/04/2015	PTLC Newton	
5	HS20260148	0515	NGUYỄN GIA LINH	Nữ Female	17/05/2015	Tiểu Học Liên Minh	
6	TTL60092	0516	HOÀNG THỊ KIM LOAN	Nữ Female	12/04/2015	trường tiểu học Ngô Quyền	
7	TTL60038	0517	DƯƠNG BẢO LONG	Nam Male	27/01/2015	Tiểu học Ngô Quyền	
8	TTL60098	0518	ĐỖ ĐỨC LONG	Nam Male	09/01/2015	Trường Tiểu học Liên Bảo	
9	TTL60140	0519	NGUYỄN QUANG HẢI LONG	Nam Male	08/07/2015	Trường tiểu học Thanh vân	
10	TTL60496	0520	NGUYỄN HIỀN LONG	Nam Male	27/05/2015	Tiểu học Khai Quang	
11	TTL60735	0521	TÔ GIA LONG	Nam Male	14/02/2015	Trường tiểu học Ngô quyền	
12	TTL60782	0522	NGUYỄN PHI LONG	Nam Male	28/09/2015	Tiểu học Thanh Lãng A	
13	TTL60800	0523	PHAN ĐỨC LONG	Nam Male	20/05/2015	Tiểu học Liên Châu	
14	TTL60695	0524	DƯƠNG THỊ KHÁNH LY	Nữ Female	19/10/2015	Trường Tiểu học Nguyễn Viết Xuân	
15	TTL60384	0525	KIỀU HOÀNG MAI	Nữ Female	27/09/2015	Tiểu học Thanh Vân	
16	TTL60744	0526	NGUYỄN THỊ THANH MAI	Nữ Female	25/01/2015	Trường TH Khai Quang	
17	TTL60217	0527	ĐỖ QUANG MẠNH	Nam Male	19/12/2015	Tiểu Học Định Trung	
18	TTL60284	0528	NGUYỄN TIẾN MẠNH	Nam Male	05/06/2015	TH & THCS An Hoà	
19	TTL60325	0529	PHAN VŨ CÔNG MẠNH	Nam Male	13/12/2015	Trường Tiểu Học Hợp Thịnh	
20	TTL60013	0530	NGUYỄN NHẬT MINH	Nam Male	29/07/2015	Trường tiểu học Khai Quang	
21	TTL60056	0531	BÙI CAO MINH	Nam Male	24/08/2015	TH Kim Ngọc	
22	TTL60103	0532	NGUYỄN HỮU ANH MINH	Nam Male	06/06/2015	Trường TH Đồng Đa	
23	TTL60115	0533	TRẦN ĐỨC MINH	Nam Male	20/11/2015	Trường tiểu học Khai Quang	
24	TTL60174	0534	PHÙNG GIA NHẬT MINH	Nam Male	25/10/2015	Trường tiểu học Đồng Tâm	
25	TTL60176	0535	TRẦN NHẬT MINH	Nam Male	18/03/2015	trường tiểu học kim ngọc	
26	TTL60199	0536	NGUYỄN TIẾN MINH	Nam Male	12/07/2015	Tiểu học Liên Minh	
27	TTL60201	0537	PHẠM QUANG MINH	Nam Male	09/11/2015	Trường tiểu học kim đồng	
28	TTL60214	0538	NGUYỄN NHẬT MINH	Nam Male	12/08/2015	Tiểu học Khai Quang	
29	TTL60223	0539	TRẦN NHẬT MINH	Nam Male	24/08/2015	Tiểu học Trung Hà	
30	TTL60232	0540	HOÀNG NHẬT MINH	Nam Male	19/08/2015	Trường Tiểu học Khai Quang	

Danh sách này có

30



HOÀNG NGUYỆT ANH



TRƯỜNG PHỔ THÔNG LIÊN CẤP NEWTON
KỶ THI THỬ VÀO LỚP 6 NĂM HỌC 2026-2027
Ngày thi: 16/05/2026

DANH SÁCH THI
Phòng thi 19

STT	Mã HS	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Học sinh trường	Ghi chú
1	TTL60280	0541	PHÙNG NGỌC NHẬT MINH	Nam Male	16/05/2015	Tiểu học Đồng Cường	
2	TTL60285	0542	NGUYỄN TIẾN MINH	Nam Male	05/06/2015	TH & THCS An Hoà	
3	TTL60315	0543	KHÔNG DƯƠNG ĐỨC MINH	Nam Male	09/10/2015	Tiểu học Liên Minh	
4	TTL60373	0544	NGUYỄN ANH MINH	Nam Male	30/01/2015	Tiểu Học Khai Quang	
5	TTL60472	0545	ĐỖ TUẤN MINH	Nam Male	08/11/2015	Trường tiểu học Thanh Vân	
6	TTL60526	0546	NGÔ HÙNG MINH	Nam Male	10/05/2015	Tiểu học Lưu Quý An	
7	TTL60531	0547	NGUYỄN HOÀNG MINH	Nam Male	08/12/2015	TH Kim Ngọc	
8	TTL60594	0548	PHÙNG TUỆ MINH	Nữ Female	02/06/2015	Tiểu học Tam Hợp	
9	TTL60595	0549	NGUYỄN CÔNG MINH	Nam Male	06/03/2015	Trường tiểu học tam hợp bình nguyên phú thọ	
10	TTL60602	0550	ĐÀO NHẬT MINH	Nam Male	05/05/2015	Trường Tiểu học Liên Minh	
11	TTL60618	0551	LÊ BÀ MINH	Nam Male	30/04/2015	Tiểu học Đồng Tâm	
12	TTL60732	0552	VŨ NHẬT MINH	Nam Male	26/06/2015	Trường tiểu học Văn Hội	
13	TTL60784	0553	MAI PHƯƠNG MINH	Nữ Female	24/08/2015	Trường Liên Cấp Newton Vinh phúc	
14	HS20230322	0554	KIỀU QUANG MINH		14/07/2015	PTLC Newtonq	
15	HS20221025	0555	NGUYỄN ĐĂNG MINH		24/03/2015	PTLC Newtonq	
16	HS20220065	0556	PHAM GIA MINH		01/01/2015	PTLC Newtonq	
17	HS20220040	0557	NGUYỄN TUẤN MINH		23/11/2015	PTLC Newtonq	
18	HS20230596	0558	VŨ HIỆU MINH		15/06/2015	PTLC Newtonq	
19	HS20260145	0559	NGUYỄN HÀ HAO MINH	Nam Male	23/11/2015	Tiểu Học Văn Hội	
20	TTL60031	0560	HỒ NGUYỄN KHÁNH MU	Nữ Female	07/05/2015	Tiểu học Ngô quyền	
21	TTL60107	0561	VŨ THỊ THAO MY	Nam Male	25/09/2015	Trường tiểu học Đạo Tú	
22	TTL60133	0562	NGUYỄN THẢO MY	Nữ Female	02/03/2015	Tiểu Học Khai Quang	
23	TTL60221	0563	NGUYỄN NGỌC HÀ MY	Nữ Female	16/09/2015	Tiểu học Khai Quang	
24	TTL60268	0564	NGÔ HOÀNG DIỄM MY	Nữ Female	21/09/2015	Trường Tiểu Học Ngô Quyền	
25	TTL60275	0565	NGUYỄN THẢO MY	Nữ Female	02/01/2015	Trường Tiểu học Hợp Thịnh	
26	TTL60295	0566	ĐẶNG THẢO MY	Nữ Female	24/08/2015	Tiểu Tiểu Học Việt Xuân	
27	TTL60354	0567	NGUYỄN HÀ MY	Nữ Female	01/08/2015	Trường Tiểu học Kim Ngọc	
28	TTL60369	0568	NGUYỄN HÀ MY	Nữ Female	04/02/2015	Trường Tiểu Học Liên Minh	
29	TTL60403	0569	LƯƠNG HUYỀN MY	Nữ Female	10/11/2015	TH Kim Ngọc	
30	TTL60476	0570	PHÙNG THẢO MY	Nữ Female	26/08/2015	Tiểu học hợp thịnh	

Danh sách này có

30

Vinh Phúc, Ngày 12 tháng 5 năm 2026

TRƯỞNG HỘI ĐỒNG THI



HOÀNG NGUYỆT ANH



TRƯỜNG PHỔ THÔNG LIÊN CẤP NEWTON
KỶ THI THỬ VÀO LỚP 6 NĂM HỌC 2026-2027

Ngày thi: 16/05/2026

DANH SÁCH THI
Phòng thi 20

STT	Mã HS	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Học sinh trường	Ghi chú
1	TTL60501	0571	NGUYỄN HUYỀN MY	Nữ Female	25/09/2015	TH Khai Quang	
2	TTL60502	0572	PHAM THI THẢO MY	Nữ Female	24/06/2015	Trường TH Khai Quang	
3	TTL60672	0573	TRƯƠNG THẢO MY	Nữ Female	26/06/2015	Tiểu học Liên Bảo	
4	TTL60736	0574	ĐẶNG TRÀ MY	Nữ Female	21/02/2015	Trường tiểu học Hợp Lý, Xã Hợp Lý, tỉnh Phú Thọ	
5	HS20220056	0575	CHAE YU NA		22/02/2015	PTLC Newtonq	
6	TTL60007	0576	LÊ NHẬT NAM	Nam Male	01/08/2015	TH Lũng Hòa	
7	TTL60057	0577	NGUYỄN VĂN NAM	Nam Male	05/12/2014	Trường Tiểu học hội thịnh	
8	TTL60146	0578	NGUYỄN NHẬT NAM	Nam Male	31/12/2015	Tiểu Học Đồng Tâm	
9	TTL60159	0579	HOÀNG THÀNH NAM	Nam Male	22/04/2015	Trường Tiểu học Đồng Tâm	
10	TTL60183	0580	ĐẠI THÀNH NAM	Nam Male	05/11/2015	Tiểu học Minh Tân	
11	TTL60337	0581	NGUYỄN ĐỨC NAM	Nam Male	26/06/2015	Trường tiểu học Vân Hội	
12	TTL60466	0582	NGUYỄN NHẬT NAM	Nam Male	06/07/2015	Trường Tiểu học Liên Bảo	
13	TTL60478	0583	NGUYỄN NHẬT NAM	Nam Male	26/09/2015	Tiểu học Đồng Đa	
14	TTL60482	0584	NGUYỄN BAO NAM	Nam Male	26/08/2015	Tiểu Học Liên Bảo	
15	TTL60527	0585	NGUYỄN VIỆT NAM	Nam Male	14/07/2015	Trường Tiểu Học Lũng Hoà	
16	TTL60653	0586	ĐÀO DUY NAM	Nam Male	05/11/2015	Tiểu học Liên Minh	
17	TTL60757	0587	NGUYỄN NHẬT NAM	Nam Male	11/10/2015	Trường Tiểu học Kim Đồng	
18	TTL60422	0588	ĐÌNH BẢO NGA	Nữ Female	15/08/2015	Tiểu học Khai Quang	
19	TTL60484	0589	TRẦN THỦY NGA	Nữ Female	23/12/2015	Tiểu Học Đình Trung	
20	TTL60705	0590	TRINH HOÀNG LÊ NGA	Nữ Female	05/07/2015	Tiểu học Liên Bảo	
21	TTL60032	0591	NGUYỄN LÊ KHÁNH NGÂN	Nữ Female	21/07/2015	Tiểu học Khai Quang	
22	TTL60204	0592	NGUYỄN THI KIM NGÂN	Nữ Female	10/01/2015	Trường Tiểu học Kim Ngọc	
23	TTL60267	0593	NGUYỄN THIÊN THU NGÂN	Nữ Female	04/08/2015	Tiểu Học Đạo Tú	
24	TTL60305	0594	HOÀNG THU NGÂN	Nữ Female	16/09/2015	Tiểu học Liên Minh	
25	TTL60404	0595	NGUYỄN NGOC THUY NGÂN	Nữ Female	18/01/2015	Tiểu Học Liên Minh	
26	TTL60580	0596	ĐÌNH THANH NGÂN	Nữ Female	14/06/2015	Trường tiểu học Đồng Đa, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ	
27	TTL60632	0597	LÊ KIM NGÂN	Nữ Female	17/07/2015	Trường tiểu học Tam Hợp	
28	TTL60766	0598	TRẦN HỒNG NGÂN	Nữ Female	15/11/2015	Tiểu học và THCS Hồng Phương	
29	TTL60437	0599	MAI LÂM ĐĂNG NGHỊ	Nam Male	17/06/2015	Tiểu Học Liên Minh	
30	TTL60186	0600	NGUYỄN MINH NGHĨA	Nam Male	21/12/2015	Trường tiểu học Kim Ngọc	

Danh sách này có

30

Vĩnh Phúc, Ngày 12 tháng 5 năm 2026
TRƯỞNG HỘI ĐỒNG THI
PHỔ THÔNG
LIÊN CẤP
NEWTON
HOÀNG NGUYỆT ANH



TRƯỜNG PHỔ THÔNG LIÊN CẤP NEWTON
KỶ THI THỬ VÀO LỚP 6 NĂM HỌC 2026-2027
Ngày thi: 16/05/2026

DANH SÁCH THI
Phòng thi 21

STT	Mã HS	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Học sinh trường	Ghi chú
1	TTL60687	0601	TRẦN ĐẠI NGHĨA	Nam Male	28/12/2015	Tiểu học Tích Sơn	
2	TTL60814	0602	TRẦN HAI NGHIÊM	Nam Male	24/09/2015	Trường Tiểu Học Hoàng Lâu	
3	TTL60001	0603	NGUYỄN KHÁNH NGOC	Nữ Female	28/03/2015	TH Liên Minh	
4	TTL60010	0604	DƯƠNG BẢO NGOC	Nữ Female	08/01/2015	Tiểu học Tê Lỗ	
5	TTL60016	0605	ĐỖ MINH NGOC	Nữ Female	28/12/2015	TH Ngô Quyền	
6	TTL60066	0606	LUU MINH NGOC	Nữ Female	12/10/2015	TH Đồng Đa	
7	TTL60079	0607	NGUYỄN PHÙNG BẢO NGOC	Nữ Female	23/12/2015	TRƯỜNG TIỂU HỌC THANH VÂN	
8	TTL60109	0608	LÊ MINH NGOC	Nữ Female	26/11/2015	Tiểu học Kim Đồng	
9	TTL60127	0609	NGUYỄN BẢO NGOC	Nữ Female	08/12/2015	Trường Tiểu học Trung Nguyên	
10	TTL60188	0610	NGUYỄN MINH NGOC	Nữ Female	21/12/2015	Trường Tiểu học Kim Ngọc	
11	TTL60215	0611	HÀ ANH NGOC	Nữ Female	13/07/2015	Trường tiểu học thanh vân	
12	TTL60254	0612	LUU KHÁNH NGOC	Nữ Female	14/03/2015	Liên báo	
13	TTL60257	0613	NGUYỄN THỊ MINH NGOC	Nữ Female	12/08/2015	Trường tiểu học Hương Canh B	
14	TTL60281	0614	NGUYỄN MINH NGOC	Nữ Female	13/02/2015	Tiểu học Định Trung	
15	TTL60293	0615	PHÙNG MINH NGOC	Nữ Female	15/01/2015	TH Khai Quang	
16	TTL60352	0616	TRẦN NGUYỄN BẢO NGOC	Nữ Female	23/10/2015	Tiểu Học Hồ Sơn	
17	TTL60359	0617	NGUYỄN THỊ BẢO NGOC	Nữ Female	25/11/2015	Tiểu học Liên Minh	
18	TTL60380	0618	NGUYỄN KHÁNH NGOC	Nữ Female	23/10/2015	Trường Tiểu học Thanh Lãng B	
19	TTL60429	0619	TRẦN BẢO NGOC	Nữ Female	10/07/2015	Tiểu học Khai Quan	
20	TTL60460	0620	TRẦN BẢO NGOC	Nữ Female	12/01/2015	Trường Tiểu Học Kim Ngọc	
21	TTL60513	0621	BUI PHƯƠNG BẢO NGOC	Nữ Female	09/11/2014	THCS Khai Quang	
22	TTL60571	0622	VŨ MINH NGOC	Nữ Female	31/08/2015	Tiểu học Khai Quang	
23	TTL60577	0623	NGUYỄN BẢO NGOC	Nữ Female	22/12/2014	Trường tiểu học Đồng Tâm	
24	TTL60647	0624	TRẦN HỒNG NGOC	Nữ Female	03/12/2015	Tiểu học Hợp Hoà B	
25	TTL60706	0625	NGUYỄN NHƯ NGOC	Nữ Female	18/10/2015	Trường tiểu học Tam Hợp	
26	HS20220115	0626	NGUYỄN MINH NGOC		19/10/2015	PTLC Newton	
27	HS20220027	0627	PHẠM NGỘ BẢO NGOC		21/04/2015	PTLC Newton	
28	HS20220143	0628	BUI NGUYỄN BẢO NGOC		09/12/2015	PTLC Newton	
29	TTL60037	0629	NGUYỄN THẢO NGUYỄN	Nữ Female	19/10/2015	Tiểu học Khai Quang	
30	TTL60278	0630	NGUYỄN NGOC NGUYỄN	Nam Male	19/09/2015	TH Liên Bảo	

Danh sách này có

30



Ngày 12 tháng 5 năm 2026
TRƯỜNG PHỔ THÔNG LIÊN CẤP NEWTON
CHỨC TỊCH HỘI ĐỒNG THI

HOÀNG NGUYỆT ANH



TRƯỜNG PHỔ THÔNG LIÊN CẤP NEWTON
KỶ THI THỬ VÀO LỚP 6 NĂM HỌC 2026-2027
Ngày thi: 16/05/2026

DANH SÁCH THI
Phòng thi 22

STT	Mã HS	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Học sinh trường	Ghi chú
1	TTL60445	0631	BÙI THỊ THẢO NGUYỄN	Nữ Female	10/02/2015		
2	TTL60638	0632	CHU THẢO NGUYỄN	Nữ Female	16/09/2015	Trường tiểu học Nguyễn Viết Xuân	
3	TTL60722	0633	NGUYỄN PHÚC NGUYỄN	Nam Male	10/02/2015	Tiểu học Trung Hà	
4	TTL60729	0634	ĐÀO HOÀNG NGUYỄN	Nam Male	05/04/2015	Tiểu học Kim Ngọc	
5	TTL60768	0635	BÙI ĐỨC NGUYỄN	Nam Male	16/12/2015	Liên cấp newton	
6	TTL60801	0636	NGUYỄN BÌNH NGUYỄN	Nam Male	23/02/2015	Trường tiểu học Tam Hợp	
7	HS20230587	0637	BÙI ĐỨC NGUYỄN		16/12/2015	PTLC Newtonq	
8	HS20220848	0638	NGUYỄN THẢO NGUYỄN A		11/01/2015	PTLC Newtonq	
9	HS20220070	0639	NGUYỄN THẢO NGUYỄN B		24/02/2015	PTLC Newtonq	
10	TTL60072	0640	PHAN MINH NGUYỆT	Nữ Female	19/04/2015	Thanh Vân	
11	TTL60739	0641	NGUYỄN MINH NGUYỆT	Nữ Female	06/04/2015	Trường Tiểu học Thanh Vân	
12	TTL60064	0642	NGUYỄN THIÊN NHÂN	Nữ Female	08/04/2015	Trường Tiểu học Vân Hội	
13	HS20221040	0643	HOÀNG TRÍ NHÂN		12/05/2015	PTLC Newtonq	
14	TTL60377	0644	ĐỖ MINH NHẬT	Nam Male	21/09/2015	Tiểu học Đồng Tâm	
15	TTL60683	0645	NGUYỄN MINH NHẬT	Nam Male	27/09/2015	Tiểu học Đại Tư	
16	TTL60029	0646	PHẠM UYÊN NHI	Nữ Female	16/10/2015	Tiểu học Sông Lô	
17	TTL60070	0647	KIM THẢO NHI	Nữ Female	05/05/2015	Trường tiểu học Kim Ngọc	
18	TTL60179	0648	TẠ THU THẢO NHI	Nữ Female	21/10/2015	Tiểu Học Bá Hiến A	
19	TTL60266	0649	VIÊN BÌNH NHI	Nữ Female	28/05/2015	Trường tiểu học đại đình	
20	TTL60306	0650	TÔ THẢO NHI	Nữ Female	02/09/2015	Tiểu học Liên Minh	
21	TTL60367	0651	NGUYỄN THẢO NHI	Nữ Female	26/08/2015	Tiểu học Liên Minh	
22	TTL60601	0652	TRẦN KIM UYÊN NHI	Nữ Female	16/02/2015	Tiểu học Hợp Thịnh	
23	TTL60622	0653	NGUYỄN NHẬT LINH NHI	Nữ Female	03/04/2015	Trường Tiểu Học Liên Bảo	
24	TTL60704	0654	ĐÀO LINH NHI	Nữ Female	05/04/2015	Tiểu Học Đồng Đa	
25	TTL60787	0655	NGUYỄN AN NHIÊN	Nữ Female	23/11/2015	Tiểu học Tam Hợp	
26	TTL60440	0656	VĂN HỒNG NHUNG	Nữ Female	29/01/2015	Tiểu học Nguyễn Viết Xuân	
27	TTL60473	0657	BÙI HỒNG NHUNG	Nữ Female	04/05/2015	Tiểu học Thanh Vân	
28	TTL60536	0658	DƯƠNG TRANG NHUNG	Nữ Female	30/08/2015	Trường Tiểu học Minh Tân	
29	TTL60505	0659	LÊ QUỲNH NHƯ	Nữ Female	14/12/2015	Tiểu học Ngô Quyền	
30	HS20230831	0660	LÊ PHÚC BAO NHƯ		04/05/2015	PTLC Newtonq	

Danh sách này có

30



Vĩnh Phúc, Ngày 12 tháng 5 năm 2026
PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THI

HOÀNG NGUYỆT ANH



TRƯỜNG PHỔ THÔNG LIÊN CẤP NEWTON
KỶ THI THỬ VÀO LỚP 6 NĂM HỌC 2026-2027
Ngày thi: 16/05/2026

DANH SÁCH THI
Phòng thi 23

STT	Mã HS	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Học sinh trường	Ghi chú
1	TTL60486	0661	ĐINH KIM OANH	Nữ Female	19/08/2015	TIÊU HỌC NGUYỄN THÁI HỌC 1	
2	TTL60642	0662	HÀ KIỀU OANH	Nữ Female	28/10/2015	Tiêu Học Hội HợpB	
3	TTL60080	0663	NGUYỄN QUANG PHÁT	Nam Male	20/06/2015	Tiêu học văn hội	
4	TTL60216	0664	PHẠM LÊ PHI	Nam Male	12/03/2015	Tiêu học Thanh Vân	
5	TTL60603	0665	HOÀNG QUỐC PHI	Nam Male	24/10/2015	Trường tiêu học thị trấn Vĩnh Tường	
6	TTL60718	0666	NGUYỄN LÊ MINH PHI	Nam Male	08/08/2015	Trường Tiêu học Hương Sơn	
7	TTL60005	0667	NGUYỄN NAM PHONG	Nam Male	15/10/2015	Tiêu học Tích Sơn	
8	TTL60060	0668	BÙI TRINH NAM PHONG	Nam Male	13/10/2015	Tiêu học văn hội	
9	TTL60094	0669	ĐỖ HẢI PHONG	Nam Male	30/12/2015	Tiêu học Ngô Quyền	
10	TTL60405	0670	NGUYỄN HUY PHONG	Nam Male	06/11/2015	TIÊU HỌC LIÊN MINH	
11	TTL60441	0671	NGUYỄN NAM PHONG	Nam Male	09/02/2015	Tiêu học Trung Nguyên	
12	TTL60514	0672	ĐỖ VĂN PHONG	Nam Male	21/08/2014	THCS Khai Quang	
13	TTL60677	0673	ĐỖ ĐĂNG PHONG	Nam Male	22/08/2015	TH tiên Lữ	
14	TTL60769	0674	VŨ CHẤN PHONG	Nam Male	06/07/2015	Phổ thông liên cấp newton	
15	HS20220790	0675	VŨ CHẤN PHONG		06/07/2015	PTLC Newtonq	
16	TTL60272	0676	ĐỖ MINH PHÚ	Nam Male	03/03/2015	Trường tiêu học Liên Minh	
17	TTL60376	0677	NGÔ NGUYỄN PHÚ	Nam Male	10/04/2015	Tiêu học Liên Minh	
18	TTL60178	0678	KHÔNG MINH PHÚC	Nam Male	08/05/2015	Trường tiêu học Cao Phong	
19	TTL60202	0679	NGUYỄN THANH PHÚC	Nam Male	11/09/2015	Trường tiêu học Liên Bảo	
20	TTL60313	0680	TRẦN ĐẠI PHÚC	Nam Male	01/09/2015	Trường tiêu học Đỗ Khắc Trung	
21	TTL60627	0681	NGUYỄN XUÂN PHÚC	Nam Male	18/08/2015	Trường Tiêu học Hợp Hoà B	
22	TTL60690	0682	NGUYỄN MINH PHÚC	Nam Male	25/07/2015	Tiêu học Liên Bảo	
23	HS20240023	0683	NGUYỄN XUÂN PHÚC		14/10/2015	PTLC Newtonq	
24	TTL60804	0684	TRƯƠNG QUANG PHƯỚC	Nam Male	07/04/2015	Tiêu học chân hưng	
25	HS20220791	0685	ĐẠI HỮU PHƯỚC		27/04/2015	PTLC Newtonq	
26	TTL60048	0686	KHÔNG THÁI PHƯƠNG	Nữ Female	05/11/2015	Tiêu học Liên Minh	
27	TTL60095	0687	TRẦN THU PHƯƠNG	Nữ Female	19/09/2015	Tiêu học Hương Sơn	
28	TTL60120	0688	PHAN KHÁNH PHƯƠNG	Nữ Female	16/09/2015	Tiêu học thị trấn Vĩnh Tường	
29	TTL60168	0689	TRẦN THỊ BÍCH PHƯƠNG	Nữ Female	17/08/2015	Trường Tiêu Học Phạm Công Bình	
30	TTL60197	0690	LÊ THAO PHƯƠNG	Nữ Female	25/04/2015	Tiêu học hội hợp A	

Danh sách này có

30



Thị trấn Vĩnh Tường, ngày 12 tháng 5 năm 2026
PHỔ THÔNG LIÊN CẤP NEWTON ĐỒNG THI

HOÀNG NGUYỆT ANH



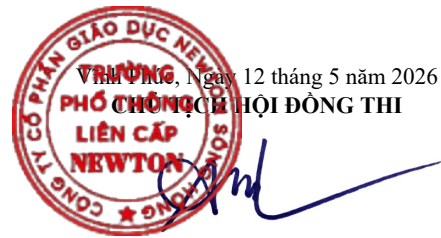
TRƯỜNG PHỔ THÔNG LIÊN CẤP NEWTON
KỶ THI THỬ VÀO LỚP 6 NĂM HỌC 2026-2027
Ngày thi: 16/05/2026

DANH SÁCH THI
Phòng thi 24

STT	Mã HS	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Học sinh trường	Ghi chú
1	TTL60314	0691	DƯƠNG TRIỆU PHƯƠNG	Nữ Female	12/07/2015	Trường tiểu học đồng ích	
2	TTL60434	0692	VŨ THU PHƯƠNG	Nữ Female	19/06/2015	Trường Tiểu Học Đồng Tâm	
3	TTL60435	0693	NGUYỄN THU PHƯƠNG	Nữ Female	31/08/2015	Trường Tiểu Học Đồng Tâm	
4	TTL60625	0694	TRẦN THU PHƯƠNG	Nữ Female	17/08/2015	TRƯỜNG TIỂU HỌC KIM NGỌC	
5	TTL60668	0695	VŨ NGUYỄN MINH PHƯƠNG	Nữ Female	28/11/2015	Tiểu học Định Trung	
6	TTL60762	0696	NGUYỄN NHẬT PHƯƠNG	Nữ Female	19/02/2015	Đồng Đa	
7	TTL60058	0697	LÊ ĐĂNG QUANG	Nam Male	26/07/2015	Tiểu học Ngô Quyền	
8	TTL60077	0698	PHÙNG MINH QUANG	Nam Male	17/07/2015	Trường Tiểu học Đồng Cương	
9	TTL60163	0699	PHÙNG NHẬT QUANG	Nam Male	02/02/2015	Trường TH Đồng Dda	
10	TTL60170	0700	KHÔNG MẠNH QUANG	Nam Male	09/08/2015	Kim Ngọc	
11	TTL60184	0701	TRẦN MINH QUANG	Nam Male	08/02/2015	Tiểu học Định Chu	
12	TTL60194	0702	NGUYỄN HUY QUANG	Nam Male	07/06/2015	Trường tiểu Học Thanh Lăng A	
13	TTL60288	0703	PHẠM MINH QUANG	Nam Male	20/11/2015	Tiểu Học Duy Phiên A	
14	TTL60710	0704	NGUYỄN ĐẮC QUANG	Nam Male	25/12/2015	Trường Tiểu học Trung Hà	
15	HS20220992	0705	NGUYỄN PHÚC QUANG		16/01/2015	PTLC Newtonq	
16	TTL60088	0706	NGUYỄN MINH QUẢN	Nam Male	02/03/2015	Tiểu học Gia Khánh A	
17	TTL60124	0707	LƯU ĐỨC QUẢN	Nam Male	26/10/2015	TRƯỜNG TIỂU HỌC KHAI QUANG	
18	TTL60144	0708	NGUYỄN MINH QUẢN	Nam Male	20/12/2015	Tiểu học Đồng Tỉnh B	
19	TTL60241	0709	NGUYỄN DUY QUẢN	Nam Male	26/09/2015	Tiểu học Đồng Tâm	
20	TTL60432	0710	NGUYỄN MINH QUẢN	Nam Male	26/02/2015	Tiểu học Gia Khánh A	
21	TTL60448	0711	NGUYỄN ANH QUẢN	Nam Male	21/05/2015	Tiểu học Liên Minh	
22	TTL60510	0712	NGUYỄN HOÀNG QUẢN	Nam Male	13/05/2015	Trường tiểu học Vĩnh Sơn	
23	TTL60550	0713	ĐẶNG MINH QUẢN	Nam Male	15/07/2015	Trường Tiểu học Ngô Quyền	
24	TTL60568	0714	NGUYỄN MẠNH QUẢN	Nam Male	01/02/2015	Tiểu học Liên Minh	
25	TTL60624	0715	NGUYỄN HOÀNG QUẢN	Nam Male	22/11/2015	Tiểu học Tam Hợp	
26	TTL60702	0716	NGUYỄN MINH QUẢN	Nam Male	04/03/2015	Tiểu học Kim Ngọc	
27	TTL60721	0717	ĐẶNG BẢO QUẢN	Nam Male	01/06/2015	Tiểu học Liên Minh	
28	TTL60759	0718	VŨ MINH QUẢN	Nam Male	15/07/2015	TH Kim Ngọc	
29	HS20230804	0719	NGUYỄN MINH QUẢN		26/01/2015	PTLC Newtonq	
30	TTL60781	0720	TRẦN ANH QUỐC	Nam Male	28/01/2015	Tiểu học thanh lăng B	

Danh sách này có

30



HOÀNG NGUYỆT ANH



TRƯỜNG PHỔ THÔNG LIÊN CẤP NEWTON
KỶ THI THỬ VÀO LỚP 6 NĂM HỌC 2026-2027
Ngày thi: 16/05/2026

DANH SÁCH THI
Phòng thi 25

STT	Mã HS	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Học sinh trường	Ghi chú
1	HS20221035	0721	LÊ BAO QUYÊN		14/12/2015	PTLC Newtonq	
2	TTL60395	0722	NGUYỄN XUÂN QUỲNH	Nữ Female	25/01/2015	Tiểu học Khai Quang	
3	TTL60449	0723	PHẠM THỊ THU QUỲNH	Nữ Female	12/03/2015	Tiểu học Kim Ngọc	
4	TTL60157	0724	LÊ THÁI SƠN	Nam Male	15/03/2015	Liên Minh	
5	TTL60193	0725	HỒ THỂ SƠN	Nam Male	09/06/2015	Trường Tiểu Học Tam hợp	
6	TTL60218	0726	NGUYỄN XUÂN SƠN	Nam Male	31/07/2015	Tiểu học Đồng Tâm	
7	TTL60299	0727	LÊ MINH SƠN	Nam Male	12/04/2015	Trường tiểu học Khai Quang	
8	TTL60321	0728	ĐOÀN TRUNG SƠN	Nam Male	14/04/2015	Trường Tiểu học Đồng Đa	
9	TTL60428	0729	SÁI MINH SƠN	Nam Male	08/07/2015	Tiểu học Liên Minh	
10	TTL60397	0730	CAO THỂ TÀI	Nam Male	22/08/2015	TH Liên Minh	
11	TTL60093	0731	NGUYỄN PHÚ TẤN	Nam Male	28/08/2015	Tiểu học Kim Ngọc	
12	TTL60309	0732	PHÙNG DUY TẤN	Nam Male	18/12/2015	Tiểu học Khai Quang	
13	TTL60110	0733	PHÙNG MẠNH TẤN	Nam Male	26/10/2015	Hội Hợp B	
14	TTL60046	0734	PHẠM NGOC THACH	Nam Male	15/07/2015	TH NGÔ QUYÊN	
15	TTL60333	0735	NGUYỄN MINH THACH	Nam Male	11/09/2015	Trường tiểu học Sơn Lôi A	
16	TTL60533	0736	ĐƯỜNG MINH THÁI	Nam Male	06/02/2015	Tiểu học Liên Minh	
17	TTL60578	0737	PHÙNG THỊ THÁI	Nam Male	27/12/2015	Tiểu học Tích Sơn	
18	TTL60078	0738	DINH QUANG THANH	Nam Male	24/06/2015	Tiểu học khai Quang	
19	TTL60700	0739	NGUYỄN NGOC THANH	Nam Male	16/07/2015	TRƯỜNG TIỂU HỌC HUƠNG SƠN	
20	TTL60040	0740	PHẠM ĐĂNG THÀNH	Nam Male	06/06/2015	Trường TH Kim Ngọc	
21	TTL60075	0741	LÊ TRUNG THÀNH	Nam Male	21/02/2015	Trường Tiểu học Văn Hội	
22	TTL60263	0742	TRẦN NHẬT THÀNH	Nam Male	08/05/2015	Trường Tiểu Học Hội Hợp B	
23	TTL60455	0743	ĐỒNG MINH THÀNH	Nam Male	14/06/2015	Tiểu học Kim Ngọc	
24	TTL60149	0744	ĐINH MINH THẢO	Nữ Female	18/07/2015	Tiểu học Duy Phiên Tam Dương	
25	TTL60154	0745	LÊ KIM PHƯƠNG THAO	Nữ Female	11/06/2015	Tiểu học Liên Mìn	
26	TTL60192	0746	HOÀNG THANH THẢO	Nữ Female	12/02/2015	Tiểu học Lý Nhân	
27	TTL60235	0747	LÊ THANH THẢO	Nữ Female	22/02/2015	Đồng Đa	
28	TTL60271	0748	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	Nữ Female	14/07/2015	Trường Tiểu Học Khai Quang	
29	TTL60347	0749	NGUYỄN THU THẢO	Nữ Female	20/10/2015	Trường Tiểu Học Kim Ngọc	
30	TTL60348	0750	PHẠM THỊ THẢO	Nữ Female	16/01/2015	Trường Tiểu Học Kim Ngọc	

Danh sách này có

30



Ngày 12 tháng 5 năm 2026

HOÀNG NGUYỆT ANH



TRƯỜNG PHỔ THÔNG LIÊN CẤP NEWTON
KỶ THI THỬ VÀO LỚP 6 NĂM HỌC 2026-2027
Ngày thi: 16/05/2026

DANH SÁCH THI
Phòng thi 26

STT	Mã HS	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Học sinh trường	Ghi chú
1	TTL60671	0751	TRẦN THANH THẢO	Nữ Female	16/07/2015	Tiểu học Liên Bảo	
2	TTL60725	0752	NGUYỄN THU THẢO	Nữ Female	22/09/2015	Trường Tiểu học Khai Quang	
3	TTL60786	0753	HOÀNG KIM THẢO	Nữ Female	26/01/2015	Tiểu học Hồ Sơn	
4	HS20220492	0754	ĐỖ THỊ THANH THẢO		05/05/2015	PTLC Newton	
5	HS20230583	0755	NGUYỄN NGỌC NHƯ THẢO		04/02/2015	PTLC Newton	
6	HS20260118	0756	HOÀNG KIM THẢO	Nữ Female	26/01/2015	Tiểu học Hồ Sơn	
7	TTL60431	0757	NGUYỄN MẠNH THẮNG	Nam Male	06/12/2015	Tiểu học hội hợp B	
8	TTL60655	0758	KHÔNG HOÀNG THẮNG	Nam Male	27/11/2015	Tiểu học Cao Phong	
9	TTL60446	0759	LÊ HOÀNG THIÊN	Nam Male	21/12/2015	Trường Tiểu Học Kim Ngọc	
10	TTL60224	0760	TẠ LƯƠNG THIÊN	Nam Male	20/02/2015	Trường tiểu học Kim Ngọc	
11	TTL60372	0761	NGUYỄN ĐỨC THIÊN	Nam Male	21/01/2015	Tiểu học Khai Quang	
12	TTL60360	0762	LÊ DUY THÔNG	Nam Male	21/03/2015	Trường tiểu học Liên Minh	
13	TTL60099	0763	NGUYỄN HOÀI ANH THU	Nữ Female	02/04/2015	Trường Tiểu học Hợp Thịnh	
14	TTL60633	0764	NGUYỄN LIÊM THUY	Nữ Female	16/11/2015	Trường Tiểu học Đại Đồng	
15	TTL60227	0765	BÙI THÁI THUY	Nữ Female	26/05/2015	Trường Tiểu học Hợp Thịnh	
16	TTL60065	0766	VŨ ANH THU	Nữ Female	02/10/2015	Tiểu học Hội Hợp A	
17	TTL60114	0767	NGUYỄN THỊ ANH THU	Nữ Female	01/11/2015	Tiểu học Đồng Tỉnh B	
18	TTL60143	0768	NGUYỄN MINH THU	Nữ Female	16/01/2015	Trường Tiểu học Khai Quang	
19	TTL60294	0769	ĐỖ DIỆU THU	Nữ Female	06/01/2015	Tiểu học Văn hội	
20	TTL60345	0770	LÊ ANH THU	Nữ Female	31/03/2015	Trường Tiểu Học Liên Minh	
21	TTL60410	0771	NGUYỄN MINH THU	Nữ Female	06/05/2015	Tiểu học Liên Minh	
22	TTL60792	0772	VŨ NGỌC ANH THU	Nữ Female	25/01/2015	Tiểu học HOÀNG LÁU	
23	HS20230392	0773	HOÀNG ANH THU		03/02/2015	PTLC Newton	
24	TTL60390	0774	LẠI THỊ THUY TIÊN	Nữ Female	30/07/2015	Trường Tiểu học Đồng Tỉnh B	
25	TTL60355	0775	NGÔ TÁT TIÊN	Nam Male	24/11/2015	Trường tiểu học Tam Hợp	
26	TTL60463	0776	HÀ THU TRÁ	Nữ Female	04/07/2015	Tiểu học liên minh	
27	TTL60018	0777	NGUYỄN THỊ QUỲNH TRANG	Nữ Female	16/01/2015	Tiểu học Đồng Tâm	
28	TTL60062	0778	NGUYỄN NGỌC BẢO TRANG	Nữ Female	06/12/2015	Trường TH Thanh Vân	
29	TTL60071	0779	ĐÀM PHƯƠNG TRANG	Nữ Female	27/01/2015	Tiểu học Ngô Quyền	
30	TTL60210	0780	NGUYỄN THẢO TRANG	Nữ Female	25/03/2015	Tiểu học Kim Ngọc	

Danh sách này có

30

Phúc, Ngày 12 tháng 5 năm 2026
TRƯỜNG PHỔ THÔNG
LIÊN CẤP
NEWTON
HOÀNG NGUYỆT ANH



TRƯỜNG PHỔ THÔNG LIÊN CẤP NEWTON
KỶ THI THỬ VÀO LỚP 6 NĂM HỌC 2026-2027
Ngày thi: 16/05/2026

DANH SÁCH THI
Phòng thi 27

STT	Mã HS	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Học sinh trường	Ghi chú
1	TTL60444	0781	NGUYỄN NGỌC DIỄM TRANG	Nữ Female	01/10/2015	Tiểu học Hợp Châu	
2	TTL60467	0782	NGUYỄN QUỲNH TRANG	Nữ Female	11/01/2015	Tiểu học Khai Quang	
3	TTL60506	0783	NGUYỄN THỊ HÀ TRANG	Nữ Female	10/04/2015	Tiểu học Liên Minh	
4	TTL60512	0784	ĐỖ MINH TRANG	Nữ Female	30/01/2015	Tiểu học Liên Minh	
5	TTL60685	0785	PHẠM HÀ TRANG	Nữ Female	05/12/2015	Trường tiểu học Tam Hợp	
6	TTL60761	0786	NGUYỄN THỊ HÀ TRANG	Nữ Female	10/06/2015	Tiểu học thanh lăng A	
7	HS20230117	0787	NGUYỄN THU TRANG		07/08/2015	PTLC Newton	
8	TTL60173	0788	KHÔNG ĐÀO BẢO TRÂM	Nữ Female	30/08/2015	Trường Tiểu học Lũng Hoà	
9	TTL60494	0789	NGUYỄN QUỲNH TRÂM	Nữ Female	06/06/2015	TH Liên Minh	
10	TTL60423	0790	LÊ NHẬT BẢO TRẦN	Nữ Female	10/11/2015	Tiểu học Liên Minh	
11	TTL60438	0791	PHẠM DƯƠNG TRÍ	Nam Male	16/07/2015	Tiểu học Hội Hợp B	
12	TTL60646	0792	HOÀNG MINH TRÍ	Nam Male	01/03/2015	Tiểu học Liên Minh	
13	TTL60635	0793	NGUYỄN MINH TRIẾT	Nam Male	05/10/2015	Trường tiểu học Ngô quyền	
14	TTL60777	0794	KIM ĐỨC TRỌNG	Nam Male	27/12/2015	Tiểu học Kim Ngọc	
15	TTL60753	0795	TRẦN THỊ THANH TRÚC	Nữ Female	20/02/2015	Tiểu học liên Minh	
16	TTL60006	0796	HOÀNG MINH TRUNG	Nam Male	23/12/2015	TH Kim Ngọc	
17	TTL60211	0797	NGUYỄN QUANG TRUNG	Nam Male	15/01/2015	Tiểu học Cao Phong	
18	TTL60226	0798	NGUYỄN ĐỨC TRUNG	Nam Male	23/09/2015	Tiểu học Đồng Cương	
19	TTL60273	0799	NGUYỄN ANH TRUNG	Nam Male	19/10/2015	Tiểu học Kim Ngọc	
20	TTL60408	0800	NGUYỄN NGỌC TRUNG	Nam Male	19/09/2015	Tiểu học liên minh	
21	TTL60462	0801	NGUYỄN TIẾN TRUNG	Nam Male	10/01/2015	Tiểu học Liên Minh	
22	TTL60660	0802	NGUYỄN DUY TRƯỜNG	Nam Male	16/10/2015	Trường Tiểu học Thanh Vân	
23	TTL60392	0803	ĐỖ ĐÌNH ANH TỬ	Nam Male	19/11/2015	Tiểu học Liên Minh	
24	TTL60566	0804	NGUYỄN THỊ MINH TỬ	Nữ Female	12/09/2015	Tiểu học cơ sở Hướng Đạo	
25	TTL60795	0805	NGUYỄN ĐỨC ANH TỬ	Nam Male	05/10/2015	Trường PTNC NewTon	
26	HS20230701	0806	NGUYỄN ĐỨC ANH TỬ		05/10/2015	PTLC Newton	
27	TTL60002	0807	DƯƠNG MẠNH TUẤN	Nam Male	27/07/2015	Tiểu học Lập Thạch	
28	TTL60649	0808	CÙ ĐỨC TUẤN	Nam Male	20/05/2015	TH Liên Bảo	
29	HS20220186	0809	ĐÀO ĐỨC TUẤN		23/08/2015	PTLC Newton	
30	TTL60600	0810	TRẦN ĐỨC TUỆ	Nam Male	20/09/2015	Trường Tiểu Học Liên Châu	

Danh sách này có

30



Vĩnh Phúc, ngày 12 tháng 5 năm 2026
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THI

HOÀNG NGUYỆT ANH

